

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chịu trách nhiệm xuất bản

LÂM TẤN HÒA

Trưởng Ban

Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

LÝ ROTH A

TÔ NÀI NÃO

NGUYỄN THỊ AN DAO

Trình bày

NGUYỄN THỊ AN DAO

Ảnh bìa

Trung Hiếu

Trụ sở

247 Nguyễn Trung Trực,
thành phố Sóc Trăng
ĐT: 0299. 3620258

Email:

trungtambtgst@gmail.com

In tại Cty Cổ phần In Sóc Trăng,
số lượng 3.600 quyển, khổ 14 x 20 cm.

Giấy phép xuất bản

số 02/GP- STTTT do Sở TT-TT ST
cấp ngày 22-4-2015,

In xong và nộp lưu chiểu tháng 12 - 2019

TRONG SỐ NÀY

***Xây dựng Đảng**

- Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn.

Theo Tạp chí QĐND

3

- Lực lượng vũ trang tỉnh Sóc Trăng làm theo gương Bác.

Thanh Hiền

8

***Học tập và làm theo Bác Hồ**

- “Phải xây dựng quân đội mạnh mẽ”.

BBT

12

***Thông tin sinh hoạt chi bộ**

Tin trong tỉnh

- Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Sóc Trăng tháng 11-2019

15

- Một số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 11-2019

20

- Định hướng công tác tuyên truyền tháng 12-2019.

27

Tin trong nước

28

- Một số nội dung chủ yếu thông qua tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV

- Tình hình phát triển kinh tế - xã hội 10 tháng năm 2019; nhiệm vụ và giải pháp thời gian tới

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

- Kết quả 10 năm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020

- Nâng cao cảnh giác và đấu tranh với tổ chức phản động, khủng bố “Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời”

Hoạt động đối ngoại - Tin thế giới

- Hoạt động đối ngoại quan trọng giữa Việt Nam và Lào thời gian gần đây

- Một số kết quả Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 35 và những đóng góp của Việt Nam

- Báo động tình trạng buôn bán người, đưa người nhập cư trái phép thời gian gần đây

Văn bản mới

- Nghị định số 76/2019/NĐ-CP, ngày 8/10/2019 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

***Thực tiễn - Kinh nghiệm**

- Đảng bộ Thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa: Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát.

Trung Dũng 54

- Niềm vui cầu thép nông thôn.

Quốc Hải 57

- TP.Sóc Trăng: Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo cải cách hành chính.

Hải Hà 60

- Cho phép xóa tiền chậm nộp, phạt chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng.

Thiện Hải 63

- Quyền và nghĩa vụ của công dân qua tư vấn pháp luật.

Mai Khôi 66

Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn

Đảng, Nhà nước ta luôn phát huy dân chủ, tiếp thu, lắng nghe ý kiến của cán bộ, đảng viên (CB, ĐV) và các tầng lớp nhân dân, phát huy trí tuệ tập thể vào nhiệm vụ xây dựng Đảng, xây dựng bộ máy Nhà nước. Cùng với việc gương mẫu chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và pháp luật của Nhà nước, mỗi đảng viên còn phải chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, những điều đảng viên không được làm, trong đó có kỷ luật phát ngôn.

***Phát ngôn tùy tiện - biểu hiện xa rời nguyên tắc của Đảng**

Thời gian qua, Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều quy chế, quy định về kỷ luật phát ngôn đối với CB, ĐV, nhằm giữ vững tính Đảng, bảo vệ bí mật của Đảng và Nhà nước. Nhìn chung, CB, ĐV đều giữ vững quan điểm, lập trường, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ trên từng vị trí công tác, từ đó nói, viết đúng với quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật

của Nhà nước, quy định của tổ chức. Tuy nhiên, thời gian gần đây, một số CB, ĐV có những phát ngôn tùy tiện, không đúng với quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, để các thế lực thù địch lợi dụng xuyên tạc, chống phá.

Cách đây một năm, việc ông Chu Hảo bị kỷ luật bằng hình thức khai trừ ra khỏi Đảng, vì đã có những vi phạm nghiêm trọng nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng, vi phạm tư cách, tiêu chuẩn đảng viên

và quy định những điều đảng viên không được làm; có những bài viết, phát ngôn trái với Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, Nhà nước, trả lời phỏng vấn các hãng thông tấn báo chí nước ngoài không đúng sự thật, cố sùỵ cho những tư tưởng sai trái, lệch lạc, để các thế lực thù địch lợi dụng chống phá Đảng, Nhà nước ta... Đó là biểu hiện rõ nét của sự suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của người đảng viên, phai nhạt lý tưởng cách mạng, không chịu trui rèn bản lĩnh, nhận thức chính trị, không tuân thủ kỷ luật phát ngôn của Đảng...

Một số CB, ĐV hươ trí lợi dụng dân chủ, phát ngôn sai trái, đi ngược lại đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng, lộ rõ là những kẻ hai mặt, bởi khi còn đương chức thì không tham gia xây dựng, đóng góp cho Đảng, cho đất nước, nhưng khi nghỉ hưu thì phát ngôn tùy tiện, không mang tính xây dựng, hoặc lợi dụng những thông tin không chính thống để quy kết, luận

bàn thiếu trách nhiệm, thiếu ý thức chính trị, thậm chí bị lôi kéo, kích động. Tại buổi tiếp xúc cử tri quận Ba Đình và quận Tây Hồ, TP Hà Nội, thông báo kết quả Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV, nhân sự việc ông Chu Hảo, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã chỉ rõ: “Về cơ bản CB, ĐV là rất tốt, nhưng không phải không có những người cậy mình có chút công lao để sinh ra kiêu ngạo, muốn nói gì thì nói, phán gì thì phán, nói trái Điều lệ, nói trái Cương lĩnh. Như vậy, có còn là đảng viên nữa không...?”

Thời gian gần đây, trước thêm đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội XIII của Đảng, một số CB, ĐV đang ở giai đoạn giao thời, hoặc có biểu hiện “chợ chiều cuối khóa” đã không giữ được tính Đảng trong lời nói của mình. Biểu hiện là khi trong hội nghị thì phát ngôn một đằng, nhưng ngoài hội nghị lại nói một nẻo liên quan đến những vấn đề về nhân sự đại hội Đảng, vi phạm nguyên tắc của Đảng. Những phát ngôn sai lệch, không đúng bản chất, khi gặp “chất

xúc tác” của những người đưa tin theo kiểu “cắt gọt”, giật tit “nóng” để câu view, đã tạo ra những luồng dư luận xấu trên các diễn đàn, mạng xã hội; ảnh hưởng đến công tác chuẩn bị về mọi mặt cho đại hội đảng các cấp.

Nhìn rộng ra, ở các chi bộ, đảng bộ, nơi này, nơi kia có những CB, ĐV nhận thức chưa đầy đủ, hoặc không đúng về chủ trương của cấp ủy, có những phát ngôn mang nặng thiên kiến chủ quan, gây mất đoàn kết, dẫn đến có những suy nghĩ, lời nói, việc làm vi phạm kỷ luật phát ngôn, ảnh hưởng xấu đến vai trò, uy tín của tổ chức đảng và đảng viên. Một số CB, ĐV vẫn còn biểu hiện “hẹp hòi”, phát ngôn không có cơ sở, cung cấp những thông tin không thuộc thẩm quyền, làm ảnh hưởng uy tín của người đảng viên và gây nghi ngờ, mất đoàn kết nội bộ; trong hội họp, tự phê bình và phê bình còn biểu hiện nể nang, né tránh, ít tranh luận, ít đấu tranh phê phán. Cũng có những đảng viên trong cuộc họp, lấy “im lặng là vàng”, nhưng khi ra khỏi cuộc họp thì

bàn tán, phê người này, nói xấu người kia...

***Tôn trọng kỷ luật Đảng là đạo đức cách mạng của người cộng sản**

Đội ngũ CB, ĐV là những người trực tiếp tuyên truyền, thực hiện đưa nghị quyết, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến với nhân dân. Hơn ai hết, đây là những người phải nắm chắc, hiểu sâu nguyên tắc của Đảng và đường lối, chủ trương của Đảng để tuyên truyền đúng, đủ đến các tầng lớp nhân dân. Người CB, ĐV khi tiếp xúc, giao tiếp với nhân dân, với các cơ quan báo chí phải phát ngôn đúng với chức trách, nhiệm vụ, vị trí công tác của mình; đặc biệt, cần bám sát các quy định, quy chế phát ngôn do các cơ quan chức năng cũng như cơ quan, địa phương mình ban hành.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi việc nghiêm chỉnh chấp hành kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước là đạo đức cách mạng của người cộng sản. Trong giai đoạn hiện nay, việc củng cố và tăng cường kỷ luật của Đảng là nhiệm vụ thường

xuyên của mọi đảng viên và mọi tổ chức đảng. Tăng cường kỷ luật đảng không phải để kỷ luật nhiều đảng viên mà quan trọng nhất là để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức, nghiêm chỉnh chấp hành chỉ thị, nghị quyết cho đội ngũ CB, ĐV. Để bảo đảm kỷ luật được chặt chẽ, tự giác thì phải mở rộng, tăng cường dân chủ trong Đảng; có như vậy mới bảo đảm kỷ luật, kỷ cương và từ đó tăng cường dân chủ.

Thực hiện nhất quán những vấn đề mang tính nguyên tắc trên, Đảng và Nhà nước ta luôn phát huy dân chủ, để mọi người được tham gia đóng góp, xây dựng Đảng, hệ thống chính quyền Nhà nước và để đạt tâm tư, nguyện vọng, ý kiến riêng của mình. Đảng mở rộng dân chủ trong đóng góp ý kiến, trong phát ngôn, nhưng phải trong khuôn khổ những quy định của nguyên tắc, Điều lệ Đảng. Do vậy, trong các hội nghị, trên các phương tiện thông tin đại chúng, CB, ĐV phát biểu ý kiến phải theo đường lối, chủ trương và các nghị quyết của Đảng; phải giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn,

không được phát ngôn tùy tiện, hoặc lợi dụng các diễn đàn, các cuộc hội thảo, hội nghị để đả kích tổ chức, phê phán lãnh đạo, bôi nhọ cá nhân và xuyên truyền các quan điểm sai trái. Tùy tiện phát ngôn sẽ tạo cơ hội cho các thế lực thù địch và những phần tử xấu lợi dụng chống Đảng.

Trong giai đoạn hiện nay, sự phát triển mạnh mẽ của các diễn đàn online, mạng xã hội đặt ra yêu cầu cấp thiết phải quản lý chặt chẽ CB, ĐV trong cả lời nói và việc làm. Những thông tin trên các diễn đàn, mạng xã hội rất khó kiểm soát, kiểm chứng về mức độ tin cậy. Bởi vậy, khi tham gia các diễn đàn này, bất kỳ một bình luận, phát ngôn nào của CB, ĐV cũng dễ trở thành chủ đề bàn luận, thậm chí bị các thế lực thù địch xuyên tạc, chống phá. Trách nhiệm trước hết thuộc về cấp ủy các cấp cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và đặt ra các yêu cầu, quy chế về việc phát ngôn đối với mọi đảng viên sinh hoạt ở chi bộ mình. Cấp ủy các cấp, các đảng bộ, chi bộ cần đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư

tưởng, tăng cường phổ biến, quán triệt, nâng cao ý thức tuân thủ kỷ luật phát ngôn của Đảng cho CB, ĐV; kịp thời ngăn chặn, xử lý khi có CB, ĐV vi phạm kỷ luật phát ngôn, làm trái quan điểm, đường lối, quy định của Đảng và Nhà nước.

Cùng với việc siết chặt quản lý, cấp ủy các cấp cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh những cá nhân có phát ngôn không đúng với chức năng, nhiệm vụ của mình; không đúng với đường lối, quan điểm của Đảng để giữ nghiêm nguyên tắc, kỷ luật phát ngôn của Đảng. Đồng thời, mỗi CB, ĐV phải nâng cao bản lĩnh, tinh thần cảnh giác cách mạng, kịp thời nhận diện và đấu tranh trực diện chống lại các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, lợi dụng chống phá; nhất là khi tham gia các diễn đàn, mạng xã hội trên môi trường internet, từng CB, ĐV cần có nhận thức đúng đắn, không bị các thế lực thù địch, phản động dụ dỗ, lôi kéo, cài bẫy trong các bình luận, phát ngôn, làm tổn hại đến uy tín, thanh danh của Đảng.

Mọi CB, ĐV dù ở cấp nào cũng đều phải rèn luyện tính tổ chức, tính kỷ luật, tự giác đặt mình trong sự quản lý của chi bộ, tuân thủ kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nhất thiết không để CB, ĐV đứng ngoài sự quản lý của tổ chức. Mọi hành động vô tổ chức, vô kỷ luật, không chấp hành chỉ thị, nghị quyết của Đảng, gây chia rẽ, bè phái trong Đảng đều phải bị xử lý nghiêm minh. Đây là yêu cầu cấp thiết thường xuyên để giữ nghiêm kỷ luật của Đảng. Hơn ai hết, CB, ĐV phải tự nghiên cứu, học tập, trau rèn nhận thức, bản lĩnh chính trị, nâng cao “sức đề kháng” trước những tư tưởng sai trái, lệch lạc, không để mình bị “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, vi phạm kỷ luật phát ngôn, làm lộ bí mật của Đảng, Nhà nước, gây mất đoàn kết, nghi kỵ nội bộ, tiếp tay cho những hành vi vi phạm. Có như vậy, kỷ cương, kỷ luật của Đảng không những được phát huy hiệu lực, hiệu quả, mà uy tín, vai trò, vị thế của Đảng ngày càng được tăng cường và khẳng định. □

Nguồn: QĐND

Lực lượng vũ trang tỉnh Sóc Trăng LÀM THEO GUƠNG BÁC

THANH HIÊN

Những kết quả cụ thể đạt được sau 5 năm thực hiện Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là điều kiện cần thiết để lực lượng vũ trang (LLVT) tỉnh tiếp tục phấn đấu thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ, xây dựng LLVT vững vàng về mọi mặt, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.

***Lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ**

Xác định việc thực hiện Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” theo tinh thần Chỉ thị số 788-CT/QUTW ngày 26/12/2013 của Thường vụ Quân ủy Trung ương, gắn với việc “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo tinh thần Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị có vị trí,

ý nghĩa và tầm quan trọng đặc biệt đối với nhiệm vụ xây dựng LLVT vững mạnh toàn diện và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, trong 5 năm qua, Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự (CHQS) tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt và triển khai đồng bộ trong toàn lực lượng.

Để đảm bảo thực hiện đạt kết quả tốt, ngay từ khi tiếp nhận Cuộc vận động và

Chỉ thị 05-CT/TW, Đảng ủy Bộ CHQS tỉnh đã xây dựng kế hoạch thực hiện cho cả giai đoạn và từng năm, trong đó xác định chỉ tiêu, nội dung đột phá cụ thể để thực hiện. Song song đó, Đảng ủy thành lập Bộ phận giúp việc Cơ quan Thường trực Đảng ủy Bộ CHQS tỉnh để thường xuyên hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giúp đỡ các cơ quan, đơn vị thực hiện; chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong Đảng bộ và LLVT tỉnh thực hiện, xác định một số nội dung trọng tâm, phù hợp với đặc điểm yêu cầu nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; đề ra một số nội dung trọng tâm gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” và Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, phong trào Thi đua Quyết thắng và các phong trào, các cuộc vận động khác trong và

ngoài quân đội. Bên cạnh đó, Đảng ủy Quân sự tỉnh còn chỉ đạo các cơ quan, đơn vị hàng tháng, quý, năm đưa nội dung Cuộc vận động và Chỉ thị 05-CT/TW vào Nghị quyết của cấp mình, kế hoạch công tác của chính ủy, chính trị viên và người chỉ huy; phát huy trách nhiệm, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc triển khai tổ chức thực hiện, bảo đảm nội dung của Cuộc vận động và Chỉ thị 05-CT/TW trở thành việc làm thường xuyên của cán bộ, chiến sỹ trong LLVT tỉnh.

Trên cơ sở chỉ đạo của Đảng ủy Quân sự tỉnh, cấp ủy và chỉ huy các cấp đã ra nghị quyết lãnh đạo và xây dựng kế hoạch thực hiện. Trong đó, gắn kết chặt chẽ việc học tập và làm theo Bác, thực hiện Cuộc vận động với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; tập trung khắc phục những khâu yếu, mặt yếu, hạn chế, khuyết điểm. Cùng với đó, các tổ chức quần chúng, hội đồng quân nhân xây dựng chương trình hành động và động viên cán bộ, chiến sỹ, đoàn viên,

hội viên tích cực hưởng ứng thực hiện, gắn với hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, phấn đấu làm cho Cuộc vận động và Chỉ thị 05-CT/TW ngày càng đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực.

***Kết quả toàn diện**

Trên cơ sở kế hoạch của Đảng ủy Bộ CHQS tỉnh, các cơ quan, đơn vị đã đưa nội dung Cuộc vận động và Chỉ thị 05-CT/TW vào chương trình, kế hoạch giáo dục chính trị hằng năm; kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục thường xuyên với giáo dục chuyên đề, giáo dục chung với giáo dục riêng thông qua nhiều hình thức. Đối với các chi bộ và tổ chức quần chúng triển khai cho cán bộ, đảng viên và đoàn viên, hội viên mỗi ngày học tập “*một lời dạy của Bác*”, hàng tháng đưa một nội dung về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào tổ chức sinh hoạt chuyên đề.

Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị còn quan tâm bồi dưỡng, biểu dương gương điển hình tiên tiến, gương người tốt - việc tốt; thường xuyên định hướng và phát huy

tốt đức tính tự học, tự rèn để tạo thành nền nếp, thói quen của từng đồng chí trong thực hiện “*Nói lời hay, làm việc tốt*”, nói đi đôi với làm, nói ít làm nhiều, làm hiệu quả. Đặc biệt, đề cao việc phát huy tinh thần tự giác, tính tiên phong, gương mẫu rèn luyện của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ trì các cấp với phương châm “*Tự soi, tự sửa*”; nghiêm túc kiểm điểm, tự phê bình và phê bình ở các cấp ủy theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); coi trọng khắc phục hạn chế, khuyết điểm; nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ, xây dựng cơ quan vững mạnh toàn diện, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Theo nhận định của Đảng ủy Bộ CHQS tỉnh, qua 5 năm thực hiện Cuộc vận động “*Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ*” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong Đảng bộ và LLVT tỉnh đã góp phần xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; cơ quan, đơn vị vững mạnh

toàn diện; nâng cao trình độ giác ngộ chính trị, nhận thức nhiệm vụ cách mạng, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới cho cán bộ, đảng viên và quần chúng. Theo đó, trong LLVT tỉnh đã xuất hiện nhiều tấm gương cán bộ, đảng viên tiêu biểu về tinh thần tận tụy trong công việc, chân thành, thương yêu, giúp đỡ đồng chí, đồng đội và là hạt nhân đoàn kết trong chi bộ, đơn vị. Đặc biệt là tinh thần trách nhiệm, sức sáng tạo của mọi cán bộ, chiến sỹ trong thực hiện nhiệm vụ có bước chuyển biến tích cực, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, góp phần cùng Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh.

Với những kết quả đạt được, Đảng ủy - Bộ CHQS tỉnh đã vinh dự được Thủ tướng Chính phủ, Quân khu và UBND tỉnh tặng Bằng khen; có 97 lượt tập thể và 165 lượt cá nhân được công nhận điển hình tiên tiến trong thực hiện Cuộc vận động của Thường vụ Quân ủy Trung ương và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ

Chính trị. Ngoài ra, trong thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, Bộ CHQS tỉnh đạt Cờ thi đua của Chính phủ và 4 năm liền đạt Cờ thi đua của Bộ quốc phòng, Cờ thi đua của UBND tỉnh. Đặc biệt, năm 2015, LLVT tỉnh đã vinh dự, tự hào khi được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ đổi mới, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì; năm 2018 được tặng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba.

Có thể nói, với quyết tâm chính trị cao và các biện pháp toàn diện, việc thực hiện Cuộc vận động “*Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ*” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của LLVT tỉnh đã đạt được những kết quả quan trọng. Điều đó vừa góp phần tạo ra bước phát triển mới và vững chắc cho Đảng ủy Bộ CHQS và LLVT tỉnh, vừa là cơ sở góp phần bảo đảm cho phẩm chất “*Bộ đội Cụ Hồ*” luôn sáng mãi trong lòng nhân dân. □

“Phải xây dựng quân đội mạnh mẽ”

Trong suốt quá trình xây dựng và chiến đấu, Quân đội nhân dân Việt Nam luôn được Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, giáo dục và rèn luyện. Đặc biệt, với tư tưởng dựng nước phải đi đôi với giữ nước và phải xây dựng quân đội thật mạnh mẽ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt nền tảng xây dựng nên bản chất tốt đẹp và quyết định cho sự trưởng thành và chiến thắng của quân đội ta. Nhân kỷ niệm 75 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2019), “**Thông báo nội bộ**” trân trọng giới thiệu mẫu chuyện “**Bác Hồ với bộ đội ở Đền Hùng**”, qua đó cùng ôn lại những lời căn dặn thiêng liêng của Người dành cho toàn quân, toàn dân cả nước.

***Mẫu chuyện**

Bác Hồ với bộ đội ở Đền Hùng

Sau 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, trên đường từ chiến khu Việt Bắc trở lại Thủ đô, Bác Hồ đã đến thăm Đền Hùng. Đêm ngày 18/9/1954, Bác Hồ nghỉ lại tại Đền Giếng, một di tích trong quần thể di tích lịch sử văn hóa Đền Hùng. Tại đây, ngày 19/9/1954, Bác đã có buổi nói chuyện với cán bộ, chiến sĩ Đại đoàn 308 (Đại đoàn quân Tiên phong) trên đường về tiếp quản Thủ đô.

- Các chú có mệt không?

Mọi người đáp ran:

- Thưa Bác, không ạ!

Theo hiệu của Bác, tất cả cán bộ, chiến sĩ đều nhất loạt ngồi xuống bậc thềm, vây quanh lấy Bác.

Mở đầu câu chuyện, Bác chỉ tay lên đền, thân mật hỏi:

- Các chú có biết đây là nơi nào không? Đây chính là đền thờ vua Hùng, tổ tiên chúng ta. Bác cháu ta gặp nhau ở đây tuy tình cờ nhưng lại rất có ý nghĩa. Ngày xưa, các vua Hùng đã có công dựng nước, ngày nay Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước. Trải qua bao nhiêu thời đại đấu tranh, ông cha ta mới giữ được Thủ đô. Tám, chín năm nay, do quân dân ta kiên quyết kháng chiến nên mới có thắng lợi trở về Hà Nội. Vì thế, các chú được Trung ương và Chính phủ giao cho nhiệm vụ tiếp quản Thủ đô là được nhận một vinh dự rất lớn.

Sau đó, Bác nhắc nhở: “Quân đội ta không được vì sống trong hòa bình mà lơ đãng tay súng. Còn đế quốc ở miền Nam, còn đế quốc trên thế giới thì còn phải xây dựng quân đội mạnh mẽ”.

Ai nấy đều nhớ mãi lời khuyến khích, dặn dò ân cần của Bác. Lúc câu chuyện kết thúc, Bác nói:

- Đồng bào Hà Nội chờ mong các chú từ ngày các chú ra đi, nay đang mong chờ đở sao vàng, chờ đợi hoan hô các chú. Hãy xứng đáng với vinh dự đó, trách nhiệm đó.

Vô cùng phấn khởi, mọi người vội đứng cả dậy, xúm xít quanh Bác Hồ hô lớn: “**Hồ Chủ tịch muôn năm! Chúc Bác luôn khỏe, sống lâu!**”.

Bác cười hiền hậu, nói:

- Được, muốn Bác vui khỏe, sống lâu, các chú hãy làm đúng lời Bác dặn.

Những lời căn dặn của Bác Hồ với bộ đội tại Đền Hùng đã đặt ra cho thế hệ chúng ta hôm nay trách nhiệm nặng nề và rất vẻ vang.

(Nguồn: dangcongsan.vn)

***Học và làm theo Bác**

Đã 65 năm trôi qua kể từ cuộc gặp gỡ gần gũi và giản dị của Bác với cán bộ Đại đoàn 308, song lời căn dặn của Bác tại Đền Hùng không chỉ dành riêng cho Đại đoàn 308 và nhân dân Phú Thọ, mà còn dành cho toàn quân, toàn dân cả nước; không chỉ

TÌNH HÌNH KINH TEÁ XÃHOÀ TẠI SÒ TRĂNG THÁNG 11-2019

gửi gắm với thế hệ ngày ấy, thế hệ hôm nay mà còn gửi đến các thế hệ người Việt Nam mai sau: **“Dựng nước phải đi đôi với giữ nước”** và **“Phải xây dựng quân đội mạnh mẽ”**.

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, quân đội mạnh mẽ là quân đội theo hướng cách mạng, chính quy, hiện đại; là quân đội luôn “Trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”, “luôn gắn bó với dân, từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu”. Từ thực tiễn đấu tranh và chiến thắng của quân đội ta, Người khẳng định: “Quân đội ta có sức mạnh vô địch, vì nó là một quân đội nhân dân, do Đảng ta xây dựng, Đảng ta lãnh đạo và giáo dục”. Vì vậy, để giữ vững sức mạnh vô địch ấy, Người thường xuyên yêu cầu: “Tất cả quân nhân phải làm cho dân tin, dân

phục, dân yêu... Muốn vậy, bộ đội phải giúp đỡ dân, thương yêu dân, mỗi quân nhân phải là cán bộ tuyên truyền bằng việc làm của quân đội”. Để xây dựng quân đội cách mạng, Người căn dặn: Đảng phải lãnh đạo quân đội thật chặt chẽ, phải liên tục tăng cường công tác Đảng, công tác chính trị ở mọi cấp, mọi đơn vị trong quân đội. Đặc biệt, Đảng phải thường xuyên chăm lo giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ nâng cao giác ngộ chính trị, nâng cao bản lĩnh và ý chí chiến đấu, nâng cao lòng trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân.

Trước yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới hiện nay, việc xây dựng quân đội nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh là cơ sở để quân đội ta tiếp tục trưởng thành và lớn mạnh về mọi mặt, tiếp tục đóng góp và giành nhiều thành tựu quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.□

BBT

*Nông nghiệp

Đến cuối tháng 11, toàn tỉnh đã xuống giống được gần 356.200ha lúa, vượt 7% kế hoạch, tăng 18% so cùng kỳ năm 2018; đã thu hoạch gần 353.400ha, với tổng sản lượng 2.158.637 tấn, vượt gần 8% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 2% so cùng kỳ (trong đó sản lượng lúa đặc sản 1.072.880 tấn, chiếm 50%). Tình hình tiêu thụ lúa thuận lợi, giá lúa thơm và đặc sản tăng so tháng trước, giao động từ 4.900 - 6.500 đồng/kg.

Diện tích rau màu và cây công nghiệp ngắn ngày gieo trồng trong tháng 11 là 61.004 ha (tương đương so tháng

trước, tăng 1.556ha so cùng kỳ); trong đó, màu lương thực 8.427ha, màu thực phẩm 40.957ha, cây công nghiệp ngắn ngày 7.581ha. Diện tích cây ăn trái 31.370ha, tăng gần 700ha so tháng trước, tăng 2.541ha so cùng kỳ.

Tổng đàn gia súc toàn tỉnh là 215.308 con, tăng 36.200 con so tháng trước (trong đó đàn heo 160.210 con, tăng 36.200 con); đàn gia cầm 7,6 triệu con. Giá bán sản phẩm chăn nuôi tiếp tục tăng so tháng trước, giá heo hơi tăng 12.000 - 13.000 đồng/kg, gà công nghiệp tăng 6.000 đồng/kg, vịt thịt tăng 1.000 đồng/kg.

Tình hình dịch tả heo

châu Phi tiếp tục diễn biến phức tạp. Tính đến ngày 14-11, đã xảy ra dịch bệnh tại 3.566 hộ, tiêu hủy 64.988 con heo mắc bệnh, với tổng trọng lượng tiêu hủy 4.355 tấn (tăng 144 hộ, 1.782 con và 100 tấn so với thời điểm 20-10-2019).

Diện tích thả nuôi thủy sản trong 11 tháng năm nay là 78.269ha, vượt 7,3% kế hoạch; trong đó tôm nước lợ 56.761ha. Diện tích tôm nuôi thiệt hại tính đến ngày 15-11 là 5.077ha, chiếm 9,3% diện tích thả nuôi, giảm gần 14% so cùng kỳ.

Tổng sản lượng thủy sản 11 tháng là 267.237 tấn, đạt 95,5% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng gần 10% so cùng kỳ; trong đó sản lượng khai thác biển 58.454 tấn, đạt 94,3% chỉ tiêu Nghị quyết. Tình hình tiêu thụ tôm nước lợ thuận lợi, giá bán giao động từ 80.000 - 130.000 đồng/kg tùy loại.

***Công nghiệp**

Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) tháng 11 là 3.143 tỷ đồng, tăng 3% so tháng trước.

Tính chung 11 tháng, giá trị sản xuất công nghiệp là 30.494 tỷ đồng, đạt 91% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 10,2% so cùng kỳ. Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tăng như: tôm đông lạnh tăng 9%, sản phẩm may mặc tăng 26%, bia đóng lon tăng 26%.

***Thương mại - Dịch vụ**

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 11 là 6.873 tỷ đồng, tăng 1,5% so với tháng trước. Tính chung 11 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ là 74.502 tỷ đồng, đạt 93% chỉ tiêu Nghị quyết và tăng 14% so cùng kỳ.

Giá trị kim ngạch xuất khẩu tháng 11 là 76 triệu

USD, giảm 4,7% so với tháng trước. Tính chung 11 tháng giá trị xuất khẩu là 790 triệu USD, đạt 96,3% chỉ tiêu Nghị quyết và tăng 11,4% so với cùng kỳ.

Giá trị nhập khẩu tháng 11 là 9 triệu USD, tăng 2,2% so với tháng trước. Tính chung 11 tháng giá trị nhập khẩu là 97 triệu USD, tăng 21,3% so cùng kỳ.

Tổng lượt khách tham quan, du lịch đến tỉnh là khoảng 468.000 lượt (trong đó khách quốc tế là 16.400 lượt, khách nội địa 451.600 lượt). Doanh thu du lịch tháng 11 đạt 187 tỷ đồng.

***Phát triển doanh nghiệp**

Tháng 11, có 34 doanh nghiệp (DN) đăng ký thành lập mới, nâng tổng số 11 tháng có 318 DN đăng ký thành lập mới (giảm 11 DN so cùng kỳ), với tổng vốn điều lệ đăng ký 2.254 tỷ đồng (giảm 1.669 tỷ

đồng). Trong 11 tháng có 53 DN đăng ký giải thể (giảm 6 doanh DN).

Trong 11 tháng, tỉnh đã tiếp và làm việc với 152 lượt nhà đầu tư, cấp đăng ký đầu tư 16 dự án với tổng vốn 6.921 tỷ đồng.

***Đầu tư công**

Thu ngân sách nhà nước trong 11 tháng đạt 3.780 tỷ đồng, vượt 26% dự toán, tăng 10,6% so cùng kỳ; trong đó thu trong cân đối 3.685 tỷ đồng, vượt 25% dự toán, tăng 30,5% so cùng kỳ. Chi ngân sách địa phương là 9.071 tỷ đồng, đạt 92% dự toán.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 và năm 2018 kéo dài sang năm 2019 là 3.858 tỷ đồng, hiện đã giải ngân 2.085 tỷ đồng, đạt 54% kế hoạch vốn giao. Dự kiến đến cuối năm, giải ngân nguồn vốn năm 2018 kéo dài được 679 tỷ đồng, đạt 93%; vốn năm 2019 giải ngân

khoảng 2.646 tỷ đồng, đạt 87% kế hoạch.

***Văn hóa - xã hội**

Ngành GD-ĐT tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn và kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục giữa Học kỳ I. Đến nay, toàn tỉnh có 271/499 trường công lập đạt chuẩn Quốc gia, chiếm 54%, đạt 90,5% kế hoạch năm.

Các hoạt động nghệ thuật biểu diễn và thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ lớn trong năm diễn ra sôi nổi. Đặc biệt, tỉnh đã tổ chức thành công Lễ hội Oóc Om Bóc - Đua ghe Ngo lần thứ IV khu vực đồng bằng Sông Cửu Long năm 2019, với 2 chức vô địch thuộc về 2 đội ghe Ngo của Sóc Trăng là ghe nam chùa Pong Túc Chấn (Thạnh Trị) và ghe nữ chùa Tum Núp (Châu Thành). Bên cạnh đó, hoạt động thể

thao của tỉnh còn đạt được 8 huy chương (1 HCV, 3 HCB, 4 HCD) tại 2 giải thể thao trong hệ thống thi đấu quốc gia.

Công tác phòng chống dịch và khám, chữa bệnh được chủ động triển khai thực hiện đã làm cho tình hình dịch bệnh ở người cơ bản được kiểm soát, không xảy ra dịch lớn. Tính đến ngày 21-11, phát hiện 1.578 người mắc sốt xuất huyết (tăng 253 người so với cùng kỳ), bệnh tay chân miệng 2.204 người (tăng 562 người). Các trường hợp mắc bệnh được ngành y tế quan tâm chữa trị kịp thời nên không ảnh hưởng đến tính mạng.

Tỉnh đã tư vấn việc làm cho 667 lượt người, giới thiệu và cung ứng 98 lao động đi làm việc trong và ngoài tỉnh, cung ứng xuất khẩu 7 lao động, tiếp nhận và giải quyết 575 hồ sơ đăng ký bảo hiểm thất nghiệp.

Đến nay, toàn tỉnh có 42 xã đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới, chiếm 52,5% tổng số xã, vượt 10,5% so chỉ tiêu Nghị quyết; có 23 xã đạt từ 15 tiêu chí trở lên, đạt 88,5% chỉ tiêu Nghị quyết; 15 xã còn lại đạt từ 12 - 14 tiêu chí. Tính bình quân toàn tỉnh, mỗi xã đạt gần 17 tiêu chí.

***An ninh - An toàn xã hội**

Tháng 11, toàn tỉnh xảy ra 48 vụ có dấu hiệu tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự xã hội (tăng 11 vụ so với tháng trước), 15 vụ tai nạn giao thông (tăng 8 vụ), làm chết 13 người (tăng 10 người), bị thương 6 người (giảm 4 người). Tuy tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự xã hội có dấu hiệu gia tăng, song tình hình an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội của tỉnh vẫn cơ bản được đảm bảo.

***Thanh tra - Tư pháp**

Toàn tỉnh triển khai 62 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành tại 7 tổ chức và 202 cá nhân; qua đó phát hiện 27 trường hợp vi phạm, đã tiến hành xử phạt và xử lý theo quy định.

Toàn tỉnh tiếp 177 lượt công dân, nhận 11 đơn khiếu nại và 5 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; trong đó, đã giải quyết 6 vụ khiếu nại và 2 vụ tố cáo.

Tỉnh tiếp tục quan tâm triển khai thực hiện công tác tư pháp. Trong tháng đã tự kiểm tra 4 văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành. Trong tháng 11, toàn tỉnh tiếp nhận 212 vụ hòa giải và đã tiến hành hòa giải thành 180 vụ, đạt 85%. □

Mỗi số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 11-2019

Hội nghị lần thứ 18, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII

Ngày 26-11, Ban Chấp hành (BCH) Đảng bộ tỉnh khóa XIII đã tổ chức Hội nghị lần thứ 18. BCH Đảng bộ tỉnh đã tập trung thảo luận và thống nhất nhận định: Năm 2019, với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, cùng sự năng động, sáng tạo của các tầng lớp nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, việc thực hiện Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2019 đạt kết quả khá toàn diện. Trong 24 chỉ tiêu Nghị quyết, có 11 chỉ tiêu vượt và 13 chỉ tiêu thực hiện đạt. Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2019 đạt

7,3%. Cơ cấu kinh tế của tỉnh tiếp tục chuyển dịch đúng hướng. Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) đạt kết quả bước đầu. An ninh chính trị được giữ vững; trật tự, an toàn xã hội cơ bản bảo đảm. Hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.

Tại hội nghị, các ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh và các đại biểu cũng đã đánh giá về công tác chuẩn bị tổ chức đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020 - 2025; tập trung thảo luận, đóng góp cho phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 trên tất cả các lĩnh vực; đóng góp ý kiến cho 4 dự

thảo báo cáo; xem xét các tờ trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về 2 báo cáo chính trị. Để thực hiện hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII

nhiệm kỳ 2015 - 2020, BCH Đảng bộ tỉnh đã đề ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp năm 2020 để các cấp ủy, các ngành tập trung lãnh đạo và thực hiện.

Tọa đàm khoa học “Sóc Trăng thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân”

Sáng ngày 1-11, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Trường Chính trị tỉnh tổ chức Tọa đàm khoa học “Sóc Trăng thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân”.

Phát biểu tại buổi tọa đàm, đồng chí Lâm Tấn Hòa - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cho rằng, việc chăm lo đời sống ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân được thể hiện trong tư tưởng và hành động của Chủ tịch Hồ Chí Minh, là tâm huyết cả cuộc đời hoạt động cách mạng của Người. Thực hiện tư tưởng và Di chúc của Bác, Đảng ta xác định

chăm lo đời sống Nhân dân là một trong những mục tiêu then chốt của cách mạng Việt Nam từ những ngày đầu mới giành được độc lập cho đến nay. Đối với tỉnh Sóc Trăng, Đảng bộ luôn phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức, đề ra nhiều quyết sách quan trọng về phát triển trên tất cả các lĩnh vực. Qua đó, sau 27 năm tái lập tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đã chuyển biến mạnh mẽ, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao.

Tại buổi tọa đàm, các đại biểu đã cùng thảo luận về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị quan trọng của tỉnh; đồng thời, đặt ra nhiều

vấn đề thực tiễn cần tiếp tục được nghiên cứu, đưa ra những chủ trương, quyết sách phù hợp để phát triển đối với các lĩnh vực như: tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, mở rộng quy mô sản xuất hàng hóa; ứng dụng khoa học - công nghệ, nâng cao chất lượng, sức

cạnh tranh của sản phẩm; xây dựng kết cấu hạ tầng; bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, phục vụ phát triển du lịch; xây dựng nguồn nhân lực; chăm lo đời sống vùng đồng bào dân tộc thiểu số... nhằm thực hiện thành công sự nghiệp phát triển của tỉnh trong tình hình mới.

Đại hội thi đua “Cựu chiến binh gương mẫu” tỉnh Sóc Trăng lần thứ VI

Ngày 15-11, Tỉnh ủy Sóc Trăng tổ chức Đại hội Thi đua “Cựu chiến binh gương mẫu” tỉnh Sóc Trăng lần thứ VI, giai đoạn 2014 - 2019 và kỷ niệm 30 năm Ngày thành lập Hội Cựu chiến binh Việt Nam (6/12/1989 - 6/12/2019).

Toàn tỉnh hiện có 19.581 hội viên Hội Cựu chiến binh (CCB) tại 120 cơ sở hội, trong đó có 3.725 hội viên là đảng viên; có 39 tổ hợp tác, 5 hợp tác xã và 47 doanh nghiệp, trang trại do CCB làm chủ. Những năm qua, phát huy tiềm năng của các

thế hệ CCB; với ý chí tự lực, tự cường vươn lên, cùng sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Hội CCB và các cấp ủy đảng, chính quyền và sự hỗ trợ của các ban, ngành, Hội CCB tỉnh đã tập trung đổi mới nhiều nội dung, phương thức hoạt động và đạt được những kết quả tích cực. Đến nay, mức sống hội viên đã được cải thiện đáng kể với tỷ lệ hộ từ trung bình đến giàu chiếm gần 88%, cận nghèo gần 7% và hộ nghèo chỉ chiếm 5,3%. Với những kết quả đạt được đã góp phần làm cho vị thế

của Hội CCB tỉnh ngày càng thể hiện đậm nét, xứng đáng là một đoàn thể chính trị - xã hội quan trọng, giữ vững phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới. Trong giai đoạn 2019 - 2024, Hội CCB tỉnh đề ra mục tiêu là tiếp tục đoàn kết, tập hợp các thế hệ CCB, phát triển hội viên, xây dựng tổ chức hội “*Trong sạch, vững mạnh*”; chủ động nắm tình hình, đấu tranh với

các luận điệu xuyên tạc; tham gia giải quyết hiệu quả các vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn tại cơ sở, ngăn chặn không để xảy ra điểm nóng. Đại hội đã thống nhất cử 5 đại biểu dự Đại hội cấp trên; ký kết giao ước thi đua; trao Bằng khen của UBND tỉnh cho 19 cá nhân, Giấy khen của Hội CCB tỉnh cho 34 tập thể và cá nhân tiêu biểu trong nhiệm kỳ.

Vinh danh nhóm tác giả gạo ST25 ngon nhất thế giới

Ngày 25-11, Tỉnh ủy, UBND tỉnh tổ chức Lễ khen thưởng và tri ân nhóm nghiên cứu giống lúa ST25 đạt giải gạo ngon nhất thế giới năm 2019.

Trước đó, tại cuộc thi *World’s Best Rice 2019* (Gạo ngon nhất thế giới 2019) trong khuôn khổ Hội nghị Thương mại Gạo thế giới lần thứ 11, tổ chức tại Manila - Philippines, gạo ST25 của doanh nghiệp Hồ Quang (Sóc Trăng) đã xuất sắc vượt qua hơn 20 công ty kinh doanh

gạo quốc tế và 20 nhà khoa học đến từ 5 châu lục để giành giải Nhất cuộc thi. Gạo ST25 được sản xuất, lai tạo từ giống lúa thơm nổi tiếng của vùng đất Sóc Trăng, gắn liền tên tuổi của nhóm nhà khoa học Sóc Trăng gồm: Anh hùng Lao động - kỹ sư Hồ Quang Cua, TS.Trần Tấn Phương và ThS.Nguyễn Thị Thu Hương. ST25 là giống lúa cao sản có thể trồng 2-3 vụ/năm, gạo có hạt dài trắng tinh, dẻo, có mùi thơm dứa rất được người tiêu dùng ưa

chuộng và nhiều năm liền là gạo ngon nhất trong các hội thi cấp tỉnh, cấp vùng.

Tại buổi lễ, nhóm nghiên cứu vinh dự được đón nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh. Trân trọng ghi nhận, biểu dương và chúc mừng nhóm nhà khoa học của giống lúa ST25, đồng chí Trần Văn Chuyện - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nhấn mạnh: Gạo ST25 được vinh danh ngon

nhất thế giới 2019 là niềm tự hào của Sóc Trăng. Sắp tới, tỉnh sẽ tập trung hỗ trợ doanh nghiệp các thủ tục pháp lý sớm công nhận giống lúa ST25 là giống cấp quốc gia; đồng thời, sẽ quy hoạch vùng trồng lúa đặc sản, ưu tiên phát triển các vùng sản xuất lúa ST tập trung, hình thành vùng nguyên liệu ổn định, đẩy mạnh các công tác phát triển mô hình sản xuất theo hướng an toàn và bền vững...

Hội nghị trực tuyến thông tin các vấn đề thời sự cho lãnh đạo, cán bộ chủ chốt toàn tỉnh

Sáng ngày 15-11, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị trực tuyến thông tin thời sự chuyên đề (lần 3) năm 2019. Tại 125 điểm cầu trong toàn tỉnh, các đại biểu được nghe Tiến sĩ Trần Việt Thái - Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu chiến lược, Học viện Ngoại giao báo cáo, phân tích về chủ nghĩa dân túy, tình hình Biển Đông và công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước năm 2019. Đây

là những vấn đề thời sự, thu hút sự quan tâm đặc biệt của dư luận trong thời gian qua. Đáng chú ý là thời gian gần đây khi Trung Quốc liên tiếp có những hành động xâm phạm nghiêm trọng vào vùng biển thuộc quyền chủ quyền của Việt Nam, tạo ra những bất ổn tình hình ở Biển Đông. Quan điểm của Đảng và Nhà nước ta là kiên quyết không nhân nhượng với các hành vi xâm phạm chủ quyền của Tổ

quốc, nhưng đồng thời bình tĩnh, khôn khéo giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước.

Hội nghị nhằm giúp cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức, hiểu đúng, đầy đủ quan điểm và những nỗ lực của Đảng và Nhà nước trong công

tác đối ngoại và tình hình Biển Đông; qua đó, nâng cao cảnh giác, đấu tranh chống lại các luận điệu xuyên tạc, các hoạt động sai trái, các thông tin xấu gây chia rẽ nội bộ, góp phần giữ vững an ninh chính trị, an toàn xã hội, bảo vệ lợi ích của quốc gia.

Trao giải Giải báo chí Búa liềm vàng cấp tỉnh năm 2019 và ra mắt trang tin điện tử Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng

Sáng ngày 22-11, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh tổ chức tổng kết và trao giải Giải báo chí Búa liềm vàng cấp tỉnh năm 2019 và công bố nâng cấp Trang tin điện tử Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thành Trang tin điện tử Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng.

Triển khai từ tháng 3-2019, Giải báo chí Búa liềm vàng cấp tỉnh về đề tài xây dựng Đảng đã nhận được 43 tác phẩm dự thi của 32 tác giả, nhóm tác giả là phóng viên, biên tập

viên của các cơ quan báo chí trong tỉnh, các đài truyền thanh và những người làm báo không chuyên. Tại buổi tổng kết, Ban tổ chức đã trao 3 giải A, 7 giải B, 7 giải C và 6 giải khuyến khích cho các tác phẩm dự thi. Trên cơ sở đó, Ban tổ chức đã xét chọn những tác phẩm tốt nhất để gửi tham gia Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng) lần thứ IV-2019. Phát biểu tại buổi tổng kết, đồng chí Lâm Tấn Hòa - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đề

ngộ đội ngũ những người làm báo chuyên và không chuyên trong tỉnh tiếp tục tìm tòi, sáng tạo, sáng tác những tác phẩm có chiều sâu hơn và có cách thể hiện sinh động, hấp dẫn hơn để dự thi trong năm sau.

Tưng bưng Giải đua ghe Ngo Sóc Trăng lần thứ IV - Khu vực đồng bằng Sông Cửu Long năm 2019

Diễn ra vào ngày 10-11, tại sông Máspero, TP.Sóc Trăng, Giải đua ghe Ngo Sóc Trăng lần thứ IV - Khu vực Đồng bằng sông Cửu Long năm 2019 đã quy tụ 59 đội đua nam và nữ đến từ các tỉnh Trà Vinh, Vĩnh Long, Cần Thơ, Hậu Giang, Kiên Giang, Bạc Liêu, Cà Mau và Sóc Trăng, với hơn 6.000 vận động viên tham gia tranh tài ở hai cự ly 1.200m nam và 1.000m nữ. Sau một ngày tranh tài sôi nổi, 2 chếc vô địch thuộc về 2 đội ghe Ngo của Sóc Trăng là ghe nam chùa Pong Túc Chấn (huyện Thạnh Trị) và đội ghe nữ chùa Tum

Cũng tại buổi tổng kết, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy công bố nâng cấp Trang tin điện tử Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thành Trang tin điện tử Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng tại địa chỉ **soctrang.dcs.vn** và ra mắt Ban Biên tập.

Núp (huyện Châu Thành). Đua ghe Ngo là một trong những hoạt động thể thao truyền thống của đồng bào Khmer Sóc Trăng nói riêng và đồng bào Khmer Nam bộ nói chung trong Lễ hội Óóc Om Bóc. Trong khuôn khổ lễ hội còn diễn ra nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao hấp dẫn khác như: phục dựng Lễ Cúng trăng, phục dựng ghe Kà Hâu, Hội thi Lô-i-protip (thả đèn nước), Liên hoan trích đoạn sân khấu Dù-kê khu vực đồng bằng Sông Cửu Long, Hội diễn nghệ thuật quần chúng và trình diễn trang phục Khmer...□

ÑÒNH HỒÒNG CÒNG TÀÙ TUYÊÑ TRUYÊÑ THÀNG 12-2019

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xác định một số nội dung trọng tâm để cấp ủy Đảng, Mặt trận và các đoàn thể tập trung tuyên truyền trong tháng 12-2019.

1. Tuyên truyền về công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ từ cấp cơ sở trở lên (gắn với Kế hoạch số 93-KH/TU ngày 19/8/2019) và Hướng dẫn 69-HD/BTGTU ngày 22-11-2019 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Hướng dẫn tuyên truyền đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng; kết quả Kỳ họp lần thứ 16 HĐND cấp tỉnh sắp tới.

2. Tuyên truyền kết quả Kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV.

3. Tuyên truyền về tình hình kinh tế - xã hội trong tháng 11 và dự kiến cả năm 2019.

4. Tuyên truyền về các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước trong tháng 11-2019.

5. Tuyên truyền, giáo dục về ý nghĩa các ngày lễ, kỷ niệm lớn như: 30 năm Ngày thành lập Hội Cựu chiến binh Việt Nam (6/12/1989), 73 năm Ngày Toàn quốc kháng chiến (19/12/1946), 59 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam

(20/12/1960), 75 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944)... Tiếp tục vận động đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia Cuộc thi trắc nghiệm tìm hiểu “90 năm lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam” trên trang tin điện tử Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng.

6. Tuyên truyền cổ vũ nhân dân tích cực đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động, sản xuất, xây dựng nông thôn mới - đô thị văn minh và Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP); về công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh... phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2019.

7. Tuyên truyền trong nhân dân nâng cao ý thức về bảo vệ môi trường và chủ động trong phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.□

TIN TRONG NỒU

MỘT SỐ NỘI DUNG CHỦ YẾU THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ 8, QUỐC HỘI KHÓA XIV

Ngày 21/10/2019, tại Thủ đô Hà Nội, khai mạc Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV và dự kiến bế mạc ngày 27/11/2019. Tại Kỳ họp này, Quốc hội tập trung thảo luận một số nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất, xem xét, thảo luận các báo cáo về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2019; quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước, phương án phân bổ ngân sách trung ương năm 2020; đồng thời, xem xét, quyết định Đề án tổng thể đầu tư phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số, miền núi và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn giai đoạn 2021 - 2025.

Thứ hai, Quốc hội xem xét, thông qua 12 dự án luật và bộ luật, 4 dự thảo nghị quyết và cho ý kiến về 9 dự án luật khác nhằm kịp thời thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng và quy định của Hiến pháp năm 2013; góp phần bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật; củng cố quy định về kỷ cương, kỷ luật hành chính; hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; bảo đảm quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế của đất nước.

Bên cạnh đó, Quốc hội nghe báo cáo về công tác đối ngoại năm 2019, trong đó có tình hình Biển Đông; xem xét phê chuẩn Hiệp ước bổ sung Hiệp ước Hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 giữa Việt Nam và Campuchia; Nghị định thư Phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền giữa Việt Nam và Campuchia, tạo khung pháp lý quan trọng, thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, giao lưu nhân dân giữa các tỉnh biên giới; đóng góp cho quan hệ hữu nghị, hòa bình, hợp tác phát triển giữa hai nước Việt Nam - Campuchia.

Thứ ba, Quốc hội tiến hành giám sát tối cao việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 - 2018; xem xét các báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân gửi đến Kỳ họp thứ 8 và kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ

7, Quốc hội khóa XIV; các báo cáo công tác của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; các báo cáo của Chính phủ về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác thi hành án và công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019; tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội, công tác nhân sự và quyết định một số vấn đề quan trọng khác...

Từ sau Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV đến nay, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã tổng hợp được 3.526 ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân cả nước, tập trung vào các vấn đề: **Thứ nhất**, đầu tư kết cấu hạ tầng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai, biến đổi khí hậu. **Thứ hai**, giải ngân

vốn đầu tư công. *Thứ ba*, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. *Thứ tư*, bảo vệ môi trường, giảm thiểu ô nhiễm không khí, ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt, đặc biệt là ở Hà Nội và TP.Hồ Chí Minh. *Thứ năm*, tăng cường kiểm soát quyền lực trong

công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm.

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 10 THÁNG NĂM 2019; NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

*Kết quả đạt được

Về kinh tế:

- Kinh tế vĩ mô ổn định; lạm phát được kiểm soát ở mức thấp, CPI bình quân 10 tháng tăng 2,48% so với cùng kỳ năm 2018, là mức tăng bình quân 10 tháng thấp nhất trong 3 năm gần đây.

- Thị trường tiền tệ mặc dù chịu nhiều sức ép do biến động của thị trường thế giới, tác động của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung..., nhưng nhờ sự điều hành chủ động, linh hoạt của các công cụ chính sách tiền tệ, phù hợp với thị trường,

nhìn mặt bằng lãi suất, tỷ giá, thị trường ngoại tệ, thị trường vàng vẫn tương đối ổn định, thanh khoản được đảm bảo.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tăng 11,8% so với cùng kỳ năm 2018. Nếu loại trừ yếu tố giá tăng 9,4%, cao hơn mức tăng 8,9% cùng kỳ năm 2018.

- Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa đạt khoảng 427,05 tỷ USD.

- Tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và quay trở lại hoạt động là

hơn 149.000 doanh nghiệp, tăng 8,6% so với cùng kỳ năm 2018.

- Tiến độ thu ngân sách nhà nước đạt kết quả tích cực, tăng 9,9% so với cùng kỳ năm 2019.

- Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện đạt khoảng 16,2 tỷ USD, tăng 7,4% so với cùng kỳ năm 2018.

- Hệ số tín nhiệm quốc gia được cải thiện, tăng 10 bậc và 3,5 điểm trong Bảng xếp hạng Năng lực cạnh tranh toàn cầu.

Về xã hội:

- Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, đào tạo, y tế, khoa học, công nghệ, giải quyết việc làm, thông tin truyền thông, bảo vệ môi trường được chú trọng.

- Các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo người có công và các đối tượng chính sách được bảo đảm và thực hiện tốt.

- Chất lượng giáo dục đại học ngày càng được nâng cao, xếp thứ 68/196 quốc gia

trên thế giới.

- Đời sống của nhân dân được cải thiện; cả nước có khoảng 68.000 lượt hộ thiếu đói, giảm 33,8% so với cùng kỳ năm 2018 (tương ứng với gần 275.600 lượt nhân khẩu thiếu đói, giảm 32,8%). Để khắc phục tình trạng thiếu đói, từ đầu năm đến nay, các cấp, các ngành, các tổ chức từ trung ương đến địa phương đã hỗ trợ các hộ thiếu đói hơn 3.900 tấn gạo.

- Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, xây dựng Chính phủ điện tử và công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được đẩy mạnh. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, bảo vệ vững chắc chủ quyền của đất nước. Công tác đối ngoại đạt nhiều kết quả quan trọng, vị thế và uy tín của Việt Nam ngày càng được nâng cao.

*Hạn chế, yếu kém

- Đất nước vẫn còn phải

đối mặt với những khó khăn, thách thức từ bên ngoài, nhất là căng thẳng thương mại giữa các nước lớn diễn biến phức tạp, khó lường; tình hình Biển Đông diễn biến phức tạp...

- Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp.

- Sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh tả lợn châu Phi, thiên tai, hạn hán.

- Sản xuất, kinh doanh còn khó khăn, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Trật tự an toàn giao thông, dịch bệnh, môi trường, đô thị, nhất là thủ đô Hà Nội và TP.Hồ Chí Minh xử lý còn chậm, chưa có giải pháp hữu hiệu, kịp thời...

***Nhiệm vụ, giải pháp các tháng cuối năm**

Thứ nhất, điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, thận trọng, phối hợp với các chính sách tài khóa và các chính sách vĩ mô nhằm ổn định nền kinh tế và kiểm soát lạm phát. Kiểm

soát tốt chất lượng hàng hóa để phục vụ nhân dân trong dịp cuối năm.

Thứ hai, tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp, nhất là khởi nghiệp sáng tạo; điều hành thu, chi ngân sách linh hoạt, hiệu quả, tiết kiệm. Tăng cường hơn nữa công tác quản lý, đặc biệt là trật tự xây dựng, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường. Chủ động và thực hiện các giải pháp phòng, chống thiên tai, lũ lụt; thực hiện tốt công tác cứu hộ, cứu nạn, đảm bảo an toàn đời sống nhân dân.

Thứ ba, tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ trong phát triển các doanh nghiệp, đặc biệt là những doanh nghiệp có quy mô lớn, hiệu quả và sức cạnh tranh cao. Thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc, ưu tiên sử dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường, gắn với phát triển công nghệ, an ninh quốc phòng và hỗ trợ việc làm cho người lao động trong cả nước.

Thứ tư, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ và chăm sóc, nâng cao sức khỏe của nhân dân. Tiếp tục rà soát, giải quyết hiệu quả chính sách hỗ trợ đối với người có công với cách mạng. Đẩy nhanh độ bao phủ của bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp.

Thứ năm, tập trung chỉ đạo, bố trí nguồn lực, thực hiện các chính sách đã ban hành về hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số, miền núi. Tạo điều kiện để người nghèo, hộ nghèo,

hộ cận nghèo tiếp cận thuận lợi với các dịch vụ xã hội cơ bản, có cơ hội để phát triển sản xuất kinh doanh.

Thứ sáu, tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm thực chất thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

Thứ bảy, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước, tạo niềm tin và đồng thuận xã hội trong thực hiện nhiệm vụ; quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của năm 2019.

TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA ĐẢNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Hơn 10 năm qua, thực hiện Nghị quyết Trung ương 5, khóa X về “*Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng*”, công tác kiểm tra, giám sát có nhiều đổi mới, đạt được nhiều kết quả nổi bật, quan trọng như:

Nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, trước hết là người đứng đầu cấp ủy về vị trí, vai trò, mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát được nâng lên. Hệ thống các quy định của Đảng về

công tác kiểm tra, giám sát của Đảng được ban hành tương đối đầy đủ, đồng bộ, thống nhất. Những năm gần đây, nhiều vụ việc phức tạp, nhạy cảm, nổi cộm, dư luận bức xúc được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời, nghiêm minh. Chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ngày càng cao, tạo dấu ấn và sự lan tỏa trong xã hội. Kết quả trên đã góp phần giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Tuy nhiên, so với yêu cầu nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng vẫn còn những hạn chế, yếu kém: Có nơi, có thời điểm lãnh đạo công tác kiểm tra chưa chủ động, thường xuyên, ráo riết, thiếu quyết liệt; vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh. Kết quả kiểm tra chưa đều, có

chuyển biến rõ ở cấp Trung ương, các cấp khác chưa thật rõ nét. Không ít địa phương kiểm tra, giám sát còn hình thức; chất lượng, hiệu quả còn thấp, chưa tạo được những chuyển biến căn bản, đủ sức để giáo dục, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, tiêu cực trong nội bộ Đảng. Tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý vi phạm trong nội bộ vẫn là khâu yếu; nhiều khuyết điểm, sai phạm của tổ chức đảng, đảng viên chậm được phát hiện, xử lý kéo dài. Việc khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, vi phạm và thu hồi tài sản thất thoát sau kiểm tra chưa triệt để.

Để tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 5, khóa X về đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, ngày 1/10/2019, Bộ Chính trị ban hành Thông báo Kết luận về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5, khóa X về

tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, yêu cầu tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về nhận thức và trách nhiệm, quyết tâm chính trị của Đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; đẩy mạnh giáo dục, tuyên truyền, học tập, quán triệt mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng, các nghị quyết Trung ương, các quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác kiểm tra, giám sát một cách thiết thực, phù hợp với điều kiện, đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của mình, chú trọng những lĩnh vực, nội dung còn hạn chế, yếu kém. Gắn công tác kiểm tra, giám sát với thực hiện các nghị quyết của Trung ương; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện nhiệm vụ

chính trị của từng cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

Thứ hai, hoàn thiện hệ thống các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước theo hướng tăng cường trách nhiệm, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Khuyến khích và bảo vệ cán bộ, đảng viên, người đứng đầu dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự phát triển của đất nước. Tăng cường phối hợp giữa kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử của Nhà nước. Có cơ chế phát huy vai trò của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội, truyền thông, báo chí và nhân dân đối với công tác kiểm tra, giám sát.

Thứ ba, công tác kiểm tra, giám sát phải chủ động, tiến hành một cách thường xuyên, toàn diện, khách quan, công khai, dân chủ, thận trọng và chặt chẽ; coi trọng phòng ngừa, lấy xây

là chính; kịp thời phát hiện, nhắc nhở, chấn chỉnh, ngăn chặn hành vi vi phạm chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Kiên quyết xử lý nghiêm minh những tổ chức đảng, đảng viên cố tình vi phạm, làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng, sự phát triển của đất nước... Trước mắt, cần tập trung lãnh đạo giải quyết tốt những vụ việc tồn đọng, kéo dài, nổi cộm, bức xúc mà cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm trước khi tiến hành đại hội đảng bộ

các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng.

Thứ tư, kiện toàn bộ máy tổ chức và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tổ chức bộ máy cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác kiểm tra, giám sát trong toàn Đảng.

KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2010 - 2020

*Kết quả đạt được

Thứ nhất, hệ thống cơ chế chính sách và các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới (NTM) đã hoàn thành tương đối đồng bộ, tạo điều kiện thuận lợi để các địa phương

triển khai thực hiện.

Thứ hai, công tác chỉ đạo thực hiện Chương trình ở địa phương đã có sự chuyển biến mạnh mẽ cả về số lượng, chất lượng, các địa phương được công nhận đạt chuẩn; nhiều cách làm sáng tạo, mô hình hiệu quả, sát

thực tiễn và đảm bảo chất lượng ngày càng được phát triển và nhân rộng đã đánh dấu một bước chuyển về chất trong thực hiện Chương trình (NTM đã có sự khởi sắc rõ rệt ở cả các tỉnh vùng khó khăn với việc có một số đơn vị cấp huyện được công nhận đạt chuẩn hay hoàn thành như Lai Châu, Sơn La, Quảng Trị, Quảng Ngãi, Phú Yên, Gia Lai, Trà Vinh,...; từng bước hình thành rõ nét các mô hình NTM đặc thù: NTM gắn với đô thị hóa vùng ven đô, NTM vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm, NTM gắn với công nghiệp hóa, NTM vùng khó khăn).

Thứ ba, đây là chương trình duy nhất đã hình thành được hệ thống bộ máy tổ chức và cán bộ tham mưu giúp việc thực hiện chương trình đồng bộ từ trung ương tới cơ sở (tỉnh, huyện, xã, thôn, bản) hoạt động ngày càng chuyên nghiệp, là nòng cốt tổ chức thực hiện Chương trình hiệu quả, chất lượng. Năng lực, kinh nghiệm

của đội ngũ cán bộ vận hành Chương trình xây dựng NTM các cấp đã có tiến bộ rõ rệt, nhận thức đầy đủ hơn và chỉ đạo hiệu quả và hoạt động ngày càng chuyên nghiệp, nhất là trong việc xây dựng dự án, lập kế hoạch, vận động quần chúng và tổ chức, thực hiện dự án, thực hành dân chủ ở nông thôn.

Thứ tư, chủ trương, chính sách xây dựng NTM đã huy động được sự tham gia của toàn xã hội.

Thứ năm, nợ đọng xây dựng cơ bản đã được các địa phương tập trung chỉ đạo quyết liệt, có các giải pháp hiệu quả để xử lý dứt điểm và hoàn thành tiến độ theo Nghị quyết của Quốc hội.

*Tồn tại, hạn chế

Kết quả xây dựng NTM của một số vùng còn thấp hơn so với mặt bằng chung và còn khoảng cách chênh lệch khá lớn giữa các vùng, miền. Nông thôn phát triển chưa đồng đều, kết nối kinh tế nông thôn - đô thị còn

yếu; cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, một số nơi xuất hiện tình trạng bê tông hóa nông thôn. Ô nhiễm môi trường ở một số địa bàn vẫn còn nghiêm trọng, trong đó có ô nhiễm nguồn nước ở các tuyến sông, kênh, mương; chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, nông sản trên phạm vi cả nước đã có chuyển biến nhưng chưa thực sự rõ nét. Sự gắn kết giữa xây dựng NTM và cơ cấu lại ngành nông nghiệp chưa chặt chẽ. Chất lượng đạt chuẩn và công tác duy trì bền vững kết quả sau đạt chuẩn còn nhiều hạn chế. Một số công trình hạ tầng chưa thực sự được quan tâm, duy tu, bảo dưỡng thường xuyên nên đang xuống cấp. Nhiều xã ở các khu vực khó khăn đã được ưu tiên nguồn lực đầu tư để phấn đấu đạt chuẩn, làm điển hình cho các xã khác học hỏi và làm theo. Tuy nhiên, chất lượng đạt chuẩn chỉ ở mức “chạm ngưỡng”. Việc hệ thống hóa tổ chức bộ máy vận hành

chưa thực sự thống nhất và đồng bộ từ Trung ương đến địa phương.

***Bài học kinh nghiệm**

Một là, sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là vai trò của người đứng đầu sẽ tạo ra sự chuyển biến rõ nét. Trong công tác chỉ đạo, điều hành xây dựng NTM, phải phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng cấp, từng ngành; đồng thời, nếu nhệch nhàng trong công tác điều phối chung, sẽ tạo sức mạnh tổng hợp.

Hai là, phát huy vai trò tự lực, tự cường của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong phát động, tham gia hưởng ứng các phong trào xây dựng NTM ở cơ sở. Phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” là kim chỉ nam cho quá trình xây dựng NTM bền vững.

Ba là, khai thác tiềm năng, lợi thế sẵn có của địa phương về điều kiện tự nhiên

và nhân lực trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với xây dựng NTM.

Bốn là, đối với Chương trình xây dựng NTM, việc chú trọng kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo các cấp là một giải pháp quan trọng tạo nên thành công.

Năm là, thường xuyên tổng kết, bám sát thực tiễn để kịp thời điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách và cách làm sáng tạo, phù hợp với điều kiện của từng địa phương thông qua lựa chọn nội dung trọng tâm, nhiệm vụ ưu tiên để tập trung chỉ đạo và nguồn lực thực hiện.

***Nhóm giải pháp trọng tâm thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng NTM trong giai đoạn 2021 - 2025**

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và cư dân nông thôn; nâng cao chất lượng các phong trào thi đua xây dựng

NTM, trong đó chú trọng nâng cao vai trò chủ thể của người dân và cộng đồng tham gia xây dựng NTM đi vào chiều sâu, đem lại sự chuyển biến tích cực rõ nét hơn tới từng thôn, bản, ấp, hộ gia đình và cuộc sống trực tiếp của mỗi người dân sinh sống ở nông thôn.

Thứ hai, tập trung chỉ đạo các địa phương tiếp tục rà soát mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020 để hoàn thành và vượt mục tiêu của Thủ tướng Chính phủ đã giao; chủ động bắt tay vào xây dựng chương trình, kế hoạch xây dựng NTM giai đoạn sau năm 2020 theo hướng rõ mục tiêu, rõ việc, sát với điều kiện thực tiễn.

Thứ ba, tiếp tục hoàn thiện khung khổ pháp luật, cơ chế chính sách hỗ trợ xây dựng NTM theo hướng tiếp tục sáp nhập các chương trình, dự án có cùng nội dung đầu tư, nội dung hỗ trợ trên địa bàn nông thôn với Chương trình Xây dựng NTM nhằm thống nhất cơ chế, chính

sách hỗ trợ các địa phương triển khai hiệu quả các nội dung của Chương trình.

Thứ tư, tăng cường thực hiện hiệu quả các giải pháp huy động nguồn lực thực hiện Chương trình. Huy động tối đa nguồn lực của địa phương (tỉnh, huyện, xã) để tổ chức triển khai Chương trình. Huy động vốn đầu tư của doanh nghiệp đối với các công trình có khả năng thu hồi vốn trực tiếp.

Thứ năm, tăng cường hội nhập, hợp tác quốc tế. Tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, đồng thời tranh thủ sự hỗ trợ nguồn lực của

các nước và hợp tác với các tổ chức quốc tế hỗ trợ tư vấn và kỹ thuật cho Chương trình; tranh thủ nguồn vốn ODA và vốn vay từ các tổ chức tài chính quốc tế, các đối tác phát triển quốc tế để tăng nguồn lực cho xây dựng NTM.

Thứ sáu, đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình, trong đó chú trọng quản lý chặt chẽ việc sử dụng các nguồn lực thực hiện Chương trình (bao gồm nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác).

ổn định chính trị, tiến tới lật đổ chế độ XHCN ở Việt Nam, khôi phục cái gọi là “Nền đệ tam Cộng hòa” với nhiều phương thức, như:

- *Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phá hoại tư tưởng*: Tổ chức này đã chỉ đạo đồng bọn thu thập thông tin, khai thác, lợi dụng các vụ việc phức tạp, nhạy cảm trong nước (như: các vụ án tham ô, tham nhũng, hình sự, kinh tế lớn; tình trạng ô nhiễm môi trường; vấn đề tranh chấp biển đảo...), sau đó thêm tình tiết, thổi phồng, bịa đặt nhằm tác động gây chia rẽ nội bộ, hạ uy tín các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, gây tâm lý hoài nghi trong nhân dân; duy trì “Đài radio tiếng nói quốc dân”, “Đài Truyền thông công lý”, 5 trang web, 12 kênh Youtube, hàng chục trang facebook để đăng tải, chia sẻ các bài viết, clip có nội dung xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ta... Thông qua đó để từng bước làm xói mòn lòng tin của

quần chúng nhân dân đối với Đảng và Nhà nước; thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; kích động tâm lý bức xúc, “bất tuân dân sự”, sử dụng bạo lực để phản kháng lại chính quyền...

- *Móc nối, phát triển lực lượng*: Chúng triệt để lợi dụng mạng internet để móc nối, lôi kéo người tham gia tổ chức; lập nhiều diễn đàn, hội nhóm trên mạng như “Đệ tam Việt Nam cộng hòa”, “Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời”...; sử dụng các tài khoản facebook, diễn đàn xã hội đưa thông tin xuyên tạc tình hình trong nước, tác động móc nối, lôi kéo thanh niên, sinh viên, trí thức, chức sắc, tín đồ tôn giáo cực đoan, người dân tộc thiểu số có tư tưởng ly khai, hẹp hòi và số cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất... Một bộ phận quần chúng nhân dân do hoàn cảnh khó khăn, hám lợi và sự nhận thức hạn chế nên đã đăng ký tham gia. Trong đó, một số cán bộ, đảng viên do nhận thức chưa đầy đủ,

NÂNG CAO CẢNH GIÁC VÀ ĐẤU TRANH VỚI TỔ CHỨC PHẢN ĐỘNG, KHỦNG BỐ “CHÍNH PHỦ QUỐC GIA VIỆT NAM LÂM THỜI”

Tổ chức phản động, khủng bố “Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời” tiền thân là tổ chức “Tân dân chủ” do Đào Minh Quân (sinh năm 1952, nguyên Trung úy quân đội Việt Nam cộng hòa) cùng một số đối tượng nguy hiểm,

nguy hiểm lưu vong ở Mỹ thành lập năm 1991. Từ đầu năm 2015 đến nay, tổ chức khủng bố này gia tăng hoạt động phát triển lực lượng ở trong nước với âm mưu tiến hành các hoạt động khủng bố, phá hoại nhằm gây mất

chưa thấy tính nguy hiểm trong luận điệu tuyên truyền của tổ chức “Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời” nên đã bị chúng chuyển hóa, lợi dụng, lôi kéo, công khai ủng hộ các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước ta...

- *Thực hiện các hoạt động khủng bố, phá hoại:* Từ năm 2017 đến nay, tổ chức khủng bố “Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời” liên tục chỉ đạo một số cơ sở ở trong nước tiến hành các hoạt động khủng bố, phá hoại.

Thời gian qua, Bộ Công an đã phối hợp chặt chẽ với các bộ, ban, ngành và cấp ủy chính quyền các cấp đấu tranh làm thất bại âm mưu, ý đồ chống phá của các thế lực thù địch nói chung và bọn phản động lưu vong nói riêng; trong đó, đã ngăn chặn, vô hiệu hóa nhiều kế hoạch khủng bố, phá hoại của tổ chức khủng bố “Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời”.

Để nâng cao cảnh giác

và đấu tranh với các tổ chức phản động, khủng bố đạt hiệu quả hơn nữa, cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

- *Thứ nhất*, tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân, đặc biệt là học sinh, sinh viên hiểu rõ âm mưu, ý đồ, phương thức, thủ đoạn tuyên truyền phá hoại tư tưởng, phát triển lực lượng, khủng bố, phá hoại của “Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời”. Trên cơ sở đó, nâng cao tinh thần cảnh giác, không ủng hộ, tham gia các tổ chức phản động lưu vong nói chung, “Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời” nói riêng; không truy cập, tìm hiểu thông tin, bình luận trên các trang website, tài khoản mạng xã hội do tổ chức khủng bố “Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời” và số đối tượng liên quan lập ra.

- *Thứ hai*, tích cực, chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân

dân trước những âm mưu, ý đồ, phương thức, thủ đoạn hoạt động tuyên truyền, phát triển lực lượng của bọn phản động lưu vong nói chung, “Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời” nói riêng; kịp thời xử lý các tình huống xảy ra, không để bị động, bất ngờ; giải quyết tốt những vấn đề bất cập, bức xúc xã hội, không để chúng lợi dụng kích động khiếu kiện, biểu tình gây mất ổn định chính trị. Thực hiện phương châm: *lấy tuyên truyền, vận động, thuyết phục là chính, nhưng kiên quyết đấu tranh với những phần tử chống đối cực đoan.*

- *Thứ ba*, tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ và quản lý cán bộ, đảng viên, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; ngăn chặn tác hại của hoạt động phá hoại tư tưởng; xử lý nghiêm những trường hợp trong nội bộ tham gia hoặc ủng hộ các đối tượng phản động lưu vong nói chung, “Chính phủ

quốc gia Việt Nam lâm thời” nói riêng.

- *Thứ tư*, tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức trong các cấp ủy đảng và cán bộ, đảng viên về vai trò, tầm quan trọng của công tác đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa; đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch và phòng, chống nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; xác định đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy.

- *Thứ năm*, đối với những địa bàn có đối tượng tham gia các tổ chức phản động lưu vong nói chung và tổ chức khủng bố “Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời” nói riêng cần thường xuyên phối hợp với lực lượng Công an và gia đình tiếp xúc, giáo dục đối tượng; ngăn ngừa việc đối tượng bị tổ chức địch móc nối hoạt động trở lại. □

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI, TÌNH HÌNH THEÁ GIỜ

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI QUAN TRỌNG GIỮA VIỆT NAM VÀ LÀO THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Bun-nhăng Vola-chít dự Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày Truyền thống Quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam tại Lào (30/10/1949 - 30/10/2019) và thăm Việt Nam (từ ngày 28 - 29/10/2019).

Tại buổi tiếp xúc với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, hai bên nhất trí cho rằng, việc kỷ niệm 70 năm Ngày Truyền thống Quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam tại Lào là dịp tốt để cùng nhau ôn lại truyền thống quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào, tưởng nhớ và tri ân sự đóng góp to lớn của các thế hệ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam tại Lào

vì sự nghiệp cách mạng của hai Đảng, vì độc lập, tự do của hai dân tộc Việt Nam và Lào; đồng thời là dịp để giáo dục nhân dân, nhất là thế hệ trẻ hai nước về truyền thống quý báu, hiếm có của mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam.

Tại Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày Truyền thống Quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam tại Lào, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng - Đại tướng Ngô Xuân Lịch nhấn mạnh, trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, cán bộ, chiến sĩ Quân tình nguyện Việt Nam đã vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh, tích cực giúp

Bạn tuyên truyền, giác ngộ quần chúng, xây dựng cơ sở, phát triển lực lượng cách mạng, kẻ vai sát cánh cùng Quân đội Lào Issara chiến đấu và chiến thắng vẻ vang. Trong những năm tới, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nhân tố gây mất ổn định, tác động trực tiếp đến sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của hai nước. Tình hình đó đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng mới ngày càng cao đối với mỗi nước, cũng như trong bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc; đồng thời, đặt ra yêu cầu mới trong quan hệ hợp tác toàn diện giữa hai nước Việt Nam - Lào. Hai nước cần tiếp tục xây dựng mối quan hệ đoàn kết đặc biệt, gắn bó thủy chung, lâu đời; tiếp tục đẩy mạnh hợp tác toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế, chính

trị, văn hóa, xã hội và quốc phòng, an ninh; trong đó, phải bảo đảm cho quan hệ hợp tác quốc phòng thực sự trở thành một trong những trụ cột của quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào. Chú trọng hợp tác hỗ trợ cùng khắc phục hậu quả thiên tai; phòng, chống các loại tội phạm trên tuyến biên giới; tích cực hợp tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ Quân tình nguyện và Chuyên gia Việt Nam hy sinh tại Lào.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Bun-nhăng Vola-chít đã trao tặng bức ảnh “Bộ đội tình nguyện Việt Nam chia tay các bạn Lào trước khi trở về nước” cho Ban liên lạc Quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam tại Lào. Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đã trao tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho lực lượng Quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam giúp cách mạng Lào đã có thành tích đặc biệt xuất sắc giúp cách mạng Lào trong cuộc kháng chiến chống Mỹ.

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỘI NGHỊ CẤP CAO ASEAN LẦN THỨ 35 VÀ NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA VIỆT NAM

Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 35 và các hội nghị Cấp cao liên quan diễn ra từ ngày 2 - 4/11/2019, tại thủ đô Bangkok (Thái Lan), với sự tham dự của Lãnh đạo 10 nước ASEAN và các đối tác.

Hội nghị thông qua Lộ trình gắn kết giữa Tâm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 với Chương trình nghị sự của Liên Hợp quốc (LHQ) về phát triển bền vững 2030; lập 3 trung tâm ASEAN về phát triển bền vững, tuổi già năng động và công tác xã hội.

Các đối tác tiếp tục coi trọng, cam kết mạnh mẽ, ủng hộ vai trò trung tâm của ASEAN; đưa ra nhiều đề xuất hợp tác với ASEAN về kết nối, phát triển hạ tầng, ứng phó biến đổi khí hậu, phòng, chống giảm nhẹ thiên tai, xử lý rác thải biển, an ninh mạng, phát triển kinh tế số... Các nước khẳng định cam kết ủng hộ trật tự quốc tế, hệ thống thương mại dựa trên

luật lệ, đề cao luật pháp quốc tế, chủ nghĩa đa phương, tự do hóa thương mại dựa trên luật lệ, đề cao luật pháp quốc tế, chủ nghĩa đa phương, tự do hóa thương mại, đầu tư.

Hội nghị thông qua 16 văn kiện hợp tác trong ASEAN và 15 văn kiện với các Đối tác, ghi nhận 16 văn kiện hợp tác của các kênh hợp tác chuyên ngành; kết nạp Bahrain và Đức vào Hiệp ước thân thiện và hợp tác của ASEAN (TAC).

Vấn đề Biển Đông tiếp tục thu hút sự quan tâm và được nhiều nước đề cập tại Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 35. Tại Hội nghị cấp cao Đông Á (EAS), 15/18 nước phát biểu về Biển Đông; thể hiện quan ngại ở mức độ khác nhau về diễn biến thời gian qua, nhất là việc Trung Quốc vi phạm vùng biển các nước, trái với luật pháp quốc tế và làm gia tăng căng thẳng; nhất trí cần nêu cao trách nhiệm,

đóng góp cho hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn, tự do hàng hải và hàng không. Các nước ASEAN khẳng định lập trường nguyên tắc, ghi nhận có tiến triển trong thương lượng COC, song cũng nhấn mạnh cần kiểm chế, không có hành động làm phức tạp tình hình, tạo môi trường thuận lợi cho thương lượng COC.

Tại phiên toàn thể cũng như các hội nghị cấp cao liên quan, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đều khẳng định quan điểm nhất quán của Việt Nam về vấn đề Biển Đông là kiên quyết, kiên trì bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ trên tinh thần tuân thủ luật pháp quốc tế, bảo đảm hòa bình, ổn định ở khu vực, tự do hàng hải, hàng không ở Biển Đông. Việt Nam đề nghị các nước ủng hộ giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, thực hiện nghiêm túc Tuyên bố về cách ứng xử của các bên trên Biển Đông (DOC), tạo môi trường thuận lợi cho các tiến trình pháp lý trong việc xây dựng Bộ quy

tắc ứng xử trên Biển Đông (COC) thực chất, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế, Công ước của LHQ về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS 1982).

Ngay sau lễ bế mạc Hội nghị đã diễn ra Lễ Chuyển giao vai trò Chủ tịch ASEAN 2020 cho Việt Nam. Thủ tướng Thái Lan Prayuth Chan-ocha, quốc gia Chủ tịch ASEAN 2019, đã trao chiếc Búa Chủ tịch ASEAN cho Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc. Sự kiện này chính thức xác lập vai trò Chủ tịch ASEAN 2020 của Việt Nam. Phát biểu tại Lễ Chuyển giao, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh, Việt Nam đã sẵn sàng đảm nhận nhiệm vụ Chủ tịch ASEAN trong năm 2020 và lựa chọn “*Gắn kết và Chủ động thích ứng*” là chủ đề của “*Năm ASEAN 2020*”. Việt Nam đã xây dựng, đưa ra 5 định hướng ưu tiên cho Năm Chủ tịch ASEAN 2020, gồm:

- *Thứ nhất*, tăng cường thực hiện vai trò và đóng góp của ASEAN vào công cuộc duy trì môi trường hòa bình,

an ninh và ổn định ở khu vực.

- *Thứ hai*, thúc đẩy liên kết, kết nối khu vực, nâng cao khả năng thích ứng và tận dụng các cơ hội của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư.

- *Thứ ba*, thúc đẩy ý thức cộng đồng và bản sắc ASEAN nhằm tạo dựng các giá trị chung của ASEAN.

- *Thứ tư*, đẩy mạnh quan hệ đối tác vì hòa bình và phát triển bền vững với các nước trên thế giới.

- *Thứ sáu*, nâng cao năng lực thích ứng và hiệu quả của ASEAN thể hiện qua cải cách thể chế, tăng cường hiệu quả hoạt động của bộ máy ASEAN... Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đưa ra Thông điệp khẳng định Việt Nam đã sẵn

sàng, với ý thức trách nhiệm cao nhất để đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASEAN 2020 và vui mừng chào đón các nước đến Việt Nam vào năm 2020.

Tham dự Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 35 và các hội nghị cấp cao liên quan với hơn 30 hoạt động song phương và đa phương, chuyến công tác của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã kết thúc tốt đẹp, góp phần thắt chặt và củng cố tinh thần đoàn kết ASEAN, phát huy vai trò trung tâm của hiệp hội, mở rộng và làm sâu sắc hơn nữa quan hệ với các đối tác của ASEAN; đồng thời, nâng cao hình ảnh Việt Nam tiếp tục đổi mới, tham gia chủ động, tích cực và có trách nhiệm vào các nội dung hợp tác khu vực.

BÁO ĐỘNG TÌNH TRẠNG BUÔN BÁN NGƯỜI, ĐƯA NGƯỜI NHẬP CƯ TRÁI PHÉP THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Ngày 23/10/2019, cảnh sát Anh tìm thấy thi thể của 39 người bên trong một xe container tại khu công nghiệp Waterglade, thị trấn Grays,

Anh. Sau một thời gian tích cực phối hợp, kiểm tra, so sánh đặc điểm nhận dạng cá nhân, Bộ Công an Việt Nam và cơ quan thực thi pháp luật

của Anh xác định, 39 nạn nhân thiệt mạng trên đều là người Việt Nam. Sự việc này đã gióng lên hồi chuông cảnh tỉnh về hiểm họa khôn lường về tình trạng buôn bán người, đưa người nhập cư trái phép vào Anh và châu Âu nói chung.

Theo nghiên cứu của Văn phòng Phòng, chống tội phạm và ma túy LHQ (UNODC), trên thế giới hiện nay ghi nhận khoảng 30 tuyến buôn bán người và đưa người di cư lớn nhất. Theo ước tính của LHQ, mỗi năm trên thế giới có khoảng 800 nghìn đến 1 triệu người bị mua bán (trung bình mỗi ngày có khoảng 3.000 người bị mua bán). Bất chấp những nguy hiểm khôn lường, việc buôn bán và đưa người nhập cư trái phép vẫn diễn ra ở hầu khắp các khu vực trên thế giới, mang lại khoản thu nhập bất chính lên tới 7 tỷ USD cho các tổ chức tội phạm buôn bán người (tương đương với số tiền Mỹ và các nước Liên minh châu Âu (EU) dành cho các chương trình viện trợ nhân đạo toàn cầu

trong năm 2016). Thủ đoạn của những tổ chức buôn người ngày càng tinh vi, chặt chẽ và mạo hiểm hơn, bất chấp tính mạng của người di cư. Thủ đoạn của chúng thường là: làm giấy tờ giả rất tinh vi như visa, hộ chiếu, thẻ định danh...; lợi dụng chính sách thông thoáng như miễn visa khi đi du lịch của người dân trên toàn lãnh thổ EU; tận dụng sự bùng nổ của các loại hình mạng xã hội, các tổ chức buôn người tranh thủ quảng cáo về các dịch vụ đưa người đi nước ngoài của mình. Chúng cũng sử dụng nhiều kỹ thuật marketing khéo léo, đánh trúng tâm lý của những người học vấn thấp, thích đổi đời nhanh; dụ dỗ người muốn ra nước ngoài bằng các dịch vụ “bảo hành trọn gói”, “đến nơi mới thu tiền”, “an toàn tuyệt đối” và “như đi du lịch”...; các tổ chức buôn người liên tục thay đổi chiến thuật hoạt động. Chúng có các phương pháp giấu người tinh vi, phức tạp nhưng rất nguy hiểm với mạng sống của “khách hàng”, như nấp đằng sau động cơ

xe tải, trong thùng container đông lạnh, trong các toa chở hàng trên tàu thủy, tàu hỏa...; các tổ chức buôn người cung cấp dịch vụ mua bán người vào châu Âu được tổ chức rất chặt chẽ, liên kết với nhau ở từng nước, từng khu vực. Đáng chú ý là các đường dây này có liên quan chặt chẽ với nhiều loại tội phạm khác, như buôn người làm nô lệ, mại dâm, lao động cưỡng bức...

Việt Nam có khu vực biên giới đất liền trải dài qua 25 tỉnh với 4.446km, tiếp giáp với 3 nước Lào, Campuchia và Trung Quốc; có nhiều đường mòn, tiểu ngạch, lối tắt qua lại, nhất là biên giới Việt Nam - Trung Quốc. Những năm qua, với chính sách mở cửa, hội nhập quốc tế, số lượng người xuất - nhập cảnh qua cửa khẩu biên giới nước ta ngày càng gia tăng. Cùng với đó, đường biên giới với nhiều cửa khẩu và nhiều đường mòn, lối mở đã trở thành điều kiện thuận lợi để bọn tội phạm mua bán người, đưa người nhập cư trái phép tăng cường hoạt động,

trốn tránh sự phát hiện của các cơ quan bảo vệ pháp luật... Theo Cục Cảnh sát hình sự (Bộ Công an), từ năm 2016 đến tháng 6/2019, Việt Nam phát hiện gần 1.100 vụ, với hơn 1.400 đối tượng, lừa bán gần 2.700 nạn nhân. Trong đó, có 892 vụ mua bán người sang Trung Quốc (chiếm 84,2% tổng số vụ), với 1.187 đối tượng (chiếm 82,9% tổng số đối tượng), lừa bán 2.319 nạn nhân (chiếm 86,7% tổng số nạn nhân). Các địa phương phát hiện nhiều là các tỉnh biên giới giáp Trung Quốc, như: Lào Cai, Hà Giang, Điện Biên, Quảng Ninh, Lạng Sơn...

Nhận thức được nguy cơ và ảnh hưởng nghiêm trọng đối với an ninh xã hội, từ lâu, Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm đến việc phòng, chống mua bán người, đưa người nhập cư trái phép ra nước ngoài. Thủ tướng Chính phủ đã quyết định lấy ngày 30-7 hằng năm là "**Ngày Toàn dân phòng, chống mua bán người**". **Chính phủ đã ban hành "Chương trình hành**

động phòng, chống mua bán mua bán người giai đoạn 2016 - 2020",... Việt Nam đã gia nhập Công ước về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia từ ngày 8/6/2012; phê chuẩn Công ước ASEAN về phòng, chống mua bán người, đặc biệt là phụ nữ, trẻ em (Công ước ACTIP), có hiệu lực đối với Việt Nam từ ngày 8/3/2017. Việc phê chuẩn Công ước góp phần thể hiện vai trò tích cực, chủ động và khẳng định cam kết của Việt Nam cũng như khu vực ASEAN trong nỗ lực tăng cường hợp tác phòng, chống hành vi mua bán người.

Trước những diễn biến phức tạp, tinh vi của tội phạm mua bán người, đưa người nhập cư trái phép hiện nay, chúng ta cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

- **Thứ nhất**, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng, nâng cao nhận thức, hiểu biết về pháp luật và sự nguy hại của tội phạm mua bán người, đưa người nhập cư trái phép nhất là ở cộng đồng dân tộc

thiểu số, cộng đồng dân cư ở những nơi xa xôi, hẻo lánh.

- **Thứ hai**, tích cực nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung hệ thống chính sách, pháp luật theo hướng ngày càng đồng bộ, khả thi, tạo khung pháp lý thuận lợi hơn cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người, đưa người nhập cư trái phép và tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán khi được giải cứu.

- **Thứ ba**, chủ động phòng ngừa, phát hiện đấu tranh với những đối tượng chủ mưu, cầm đầu các đường dây tội phạm mua bán người, đưa người nhập cư trái phép; triển khai hiệu quả cao điểm tấn công trấn áp tội phạm mua bán người, đưa người nhập cư trái phép trên phạm vi toàn quốc.

- **Thứ tư**, đẩy mạnh hợp tác quốc tế về phòng, chống mua bán người, đưa người nhập cư trái phép, nhất là với Trung Quốc và các nước Tiểu vùng sông Mê Kông, để kịp thời trao đổi thông tin, điều tra, triệt phá các đường dây tội phạm mua bán người, đưa người nhập cư trái phép. □

VAÊN BÃN MÔU

Nghị định số 76/2019/NĐ-CP, ngày 8/10/2019 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Nghị định gồm 17 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2019. Sau đây là một số nội dung chủ yếu của Nghị định:

- *Phụ cấp công tác lâu năm ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn:* Đối tượng quy định tại Nghị định này được hưởng phụ cấp hàng tháng tính theo mức lương cơ sở và thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn như sau: **Mức 0,5** áp dụng đối với người có thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn từ đủ 5 năm đến dưới 10 năm; **mức 0,7** áp dụng đối với người có thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn từ đủ 10 năm đến dưới 15 năm;

mức 1,0 áp dụng đối với người có thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn từ đủ 15 năm trở lên.

- *Thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn để làm căn cứ tính hưởng các chế độ phụ cấp, trợ cấp:*

+ Thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn là tổng thời gian làm việc có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (nếu có thời gian đứt quãng mà chưa hưởng chế độ bảo hiểm xã hội thì được cộng dồn), bao gồm: Thời gian làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước,

tổ chức chính trị - xã hội; Thời gian làm việc trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và cơ yếu.

+ Cách tính thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn như sau: *Thứ nhất, tính theo tháng:* Trường hợp có từ 50% trở lên thời gian trong tháng thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo chế độ làm việc do cơ quan có thẩm quyền quy định thì được tính cả tháng; trường hợp có dưới 50% thời gian trong tháng thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì không tính. Đối với nhà giáo đạt từ 50% định mức giờ giảng trong tháng trở lên thì được tính cả tháng; thời gian nghỉ hè được hưởng lương đối với nhà giáo theo chế độ quy định của cơ quan có thẩm quyền thì được tính hưởng phụ cấp thu hút và phụ cấp ưu đãi theo nghề. *Thứ hai, tính theo năm:* Dưới 3 tháng thì không tính; từ đủ 3 tháng đến đủ 6 tháng thì được tính bằng 1/2 (một phần hai) năm công tác; trên 6 tháng thì được tính bằng 1 năm công tác. *Thứ*

ba, thời gian không được tính hưởng các chế độ phụ cấp, trợ cấp quy định tại Nghị định này, gồm: Thời gian đi công tác, làm việc, học tập không ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn từ 1 tháng trở lên; Thời gian nghỉ việc không hưởng lương liên tục từ 1 tháng trở lên; thời gian nghỉ việc hưởng trợ cấp BHXH theo quy định của pháp luật về BHXH; thời gian bị tạm đình chỉ công tác, thời gian bị tạm giữ, tạm giam.

Ngoài ra, Nghị định còn có các nội dung: Trợ cấp lần đầu khi nhận công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; trợ cấp tiền mua và vận chuyển nước ngọt và sạch; trợ cấp một lần khi chuyển công tác ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc khi nghỉ hưu; trợ cấp tham quan, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; phụ cấp ưu đãi theo nghề; phụ cấp lưu động và phụ cấp dạy tiếng dân tộc thiểu số đối với nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn...□

Đảng bộ Thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa:

Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng bộ

TRUNG DŨNG

Xác định tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, then chốt của công tác xây dựng Đảng, thời gian qua, Đảng ủy thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, huyện Mỹ Tú rất chú trọng thực hiện công tác này. Qua đó, đã tạo được những nhiều chuyển biến trong thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết mà Đại hội Đảng bộ thị trấn đề ra.

Để thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng bộ, những năm qua, Đảng ủy thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa luôn quan tâm quán triệt trong toàn Đảng bộ các văn bản hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng. Qua

đó, đã giúp cho cấp ủy các chi, đảng bộ ngày càng nhận thức đúng đắn về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng và có kế hoạch chủ động thực hiện hàng năm.

Tại Đảng ủy thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, việc tổ

chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm được căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ và sự quan tâm của Huyện ủy. Theo đó hàng năm, căn cứ vào tình hình thực tế để xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát, đồng thời phân công các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy theo dõi. Ngoài các chương trình kiểm tra, giám sát chuyên đề, Đảng ủy thị trấn còn chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện những biểu hiện lệch lạc và chấn chỉnh, uốn nắn những đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Bí thư Đảng ủy thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa - Quách Thanh Vui, cho biết: “Qua công tác kiểm tra, giám sát đã giúp cấp ủy kịp thời phát hiện và chỉ rõ những hạn chế của chi bộ, đảng viên; đồng thời, đưa ra các giải pháp

khắc phục ngay để hoàn thành nhiệm vụ trong năm. Trong suốt nhiệm kỳ vừa qua, tại Đảng bộ thị trấn chưa có đảng viên hay tổ chức cơ sở đảng nào bị sai phạm đến mức phải kỷ luật. Qua đó, đã góp phần giúp thị trấn hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra”.

Như tại Chi bộ ấp Cầu Đôn, cuối quý II năm nay, Đảng ủy thị trấn đã tiến hành cuộc kiểm tra thường xuyên đối với Chi bộ về kết quả lãnh đạo thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2019. Cầu Đôn là một trong hai ấp nằm ở địa bàn trung tâm của thị trấn, qua công tác kiểm tra, Đảng ủy thị trấn đã chỉ rõ hạn chế, yếu kém của Chi bộ trong tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ thị trấn về thực hiện nếp sống văn minh đô thị, một số tuyến đường tồn tại tình trạng lấn chiếm vỉa

hè, bỏ rác thải chưa đúng nơi quy định gây ô nhiễm môi trường. Từ đó có định hướng giải pháp để Chi bộ đề ra giải pháp cụ thể, phân công đảng viên trong chi bộ cùng các đoàn thể áp triển khai thực hiện khắc phục hạn chế. Đồng chí Đặng Văn Quay - Bí thư Chi bộ, Trưởng Ban nhân dân ấp Cầu Đồn cho biết: “Sau khi được kiểm tra, giám sát, Chi bộ đã nỗ lực khắc phục hạn chế, có giải pháp vận động phù hợp và nêu cao vai trò của từng đảng viên chi bộ và đoàn thể áp trong công tác vận động quần chúng. Với những hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp đã giúp nhân dân trong ấp hiểu rõ và cùng hưởng ứng làm sạch môi trường sống, chung tay xây dựng nếp sống văn minh đô thị”.

Để đạt hiệu quả trong công tác kiểm tra, giám sát, Đảng ủy thị trấn còn quan tâm chỉ đạo làm tốt

công tác tự kiểm tra, giám sát đối với chi bộ, gắn với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của đảng viên theo tinh thần Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Với những cách làm chặt chẽ, đồng bộ trong công tác kiểm tra, giám sát đã đóng góp quan trọng đối với công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ thị trấn. Trong 4 năm liền, từ năm 2015 - 2018, Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa được Ban Thường vụ Huyện ủy Mỹ Tú đánh giá đã “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”. □

Niềm vui cầu thép nông thôn

QUỐC HẢI

Tuy không quá lớn lao, song những chiếc cầu thép mới không chỉ giúp rút ngắn khoảng cách đôi bờ, mà còn lấy đi những khó khăn, vất vả của người dân vùng nông thôn sau bao năm qua lại trên những chiếc cầu khi gặp gheñh, tạo thêm điều kiện để địa phương xây dựng thành công nông thôn mới.

Gần nửa năm nay, việc đi lại của người dân tại 2 ấp Phú Trường và Phú Đa của xã Phú Hữu, huyện Long Phú trở nên thuận tiện hơn bởi đã có chiếc cầu thép nối liền 2 ấp được đưa vào sử dụng. Đây là kết quả từ Dự án Xây dựng cầu thép lắp ghép kiểu mẫu vùng nông thôn do Chương trình viện trợ trực tiếp (DAP) của Tổng Lãnh sự quán Australia tài trợ và được Hội Nông dân tỉnh triển khai, cùng sự đóng góp tích cực của chính quyền và người dân địa phương, với tổng kinh phí xây

dựng là 90 triệu đồng.

Trong niềm vui được an tâm đi lại trên cây cầu thép vững chắc, nhiều người dân ở ấp Phú Đa và ấp Phú Trường chia sẻ, chiếc cầu thép mới tuy không quá lớn, chỉ dài 18m và rộng 1,5m, song đã giúp người dân giải quyết khó khăn khi bấy lâu chỉ biết chệnh vênh trên những cây cầu khỉ. Khó khăn chông lên khó khăn khi những cây cầu khỉ do chỉ làm bằng vật liệu có sẵn ở nông thôn, qua năm tháng cứ thường xuyên xuống cấp, mục gãy. Vất vả nhất là

những lúc trời mưa, nhịp cầu bị sinh đất bám đầy nên rất trơn trượt thì việc qua lại càng khó khăn hơn, nhiều em học sinh và người lớn tuổi do lo ngại không dám qua. Còn bây giờ, bất kể nắng hay mưa mọi người ở hai bên đều thoải mái đi lại dễ dàng.

Nhận thức rõ mục đích, ý nghĩa của phương châm “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*” là nhằm đem lại lợi ích cho cộng đồng, nên khi được địa phương vận động, người dân ở 2 ấp Phú Trường và Phú Đa cùng bàn bạc, chung tay đóng góp thêm kinh phí và ngày công lao động, trong đó có 2 hộ tự nguyện hiến đất để làm dốc cầu. Nhớ lại mấy tháng trước, anh Phan Văn Giang ở ấp Phú Đa phấn khởi chia sẻ: “Khi hay tin làm cầu mới, gia đình chúng tôi đồng ý hiến ngay 20m² đất ngay chỗ dốc cầu, rồi cùng bà con đóng góp chi phí nấu ăn phục vụ mấy anh em tham gia làm cầu. Có cầu mới rồi, vậy là niềm mong mỏi bấy lâu nay của tôi và nhiều bà con quanh đây đã thành hiện thực. Bây giờ, việc đi lại và vận chuyển vật tư

nông nghiệp của bà con quá thuận tiện, việc sản xuất và mua bán nhờ vậy cũng hiệu quả hơn”. Vui nhất là nhiều người lớn tuổi và các em học sinh khi được thoải mái đi lại trên chiếc cầu thép mới. Như bà Phạm Thị Tám, năm nay đã gần 80 tuổi nhưng cũng mới lần đầu được biết đến niềm vui khi ngay nơi bà sinh sống đã có được cây cầu mới vững vàng: “Hồi trước ở đây bà con chỉ biết qua lại bằng cầu khỉ, sau này do lớn tuổi tôi không dám đi qua lại nữa. Còn bây giờ có cầu thép mới rồi nên tôi rất yên tâm mỗi khi có việc qua lại hai bên sông”.

Cầu thép lắp ghép ở xã Phú Hữu là một trong những chiếc cầu thuộc Dự án Xây dựng cầu thép lắp ghép kiểu mẫu vùng nông thôn được Hội Nông dân tỉnh triển khai trong thời gian qua và đem lại niềm phấn khởi cho nhiều người dân vùng nông thôn. Theo đó, vào năm 2018, Hội Nông dân tỉnh đã thực hiện thành công dự án thí điểm mô hình cầu thép lắp ghép tại khóm Tân Qui, Phường Vĩnh Phước, TX.Vĩnh Châu bằng nguồn tài trợ của

Chương trình viện trợ trực tiếp của Tổng Lãnh sự quán Australia. Từ mô hình đầu tiên này, cũng bằng chính nguồn tài trợ của Chương trình viện trợ trực tiếp của Tổng Lãnh sự quán Australia, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh tiếp tục lập dự án xây cầu mô thép lắp ghép kiểu mẫu để giải quyết nhu cầu đi lại hàng ngày cho hội viên nông dân nói riêng và người dân vùng nông thôn nói chung. Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh - Phạm Chí Nguyên, cho biết, qua công tác khảo sát các địa phương có nhu cầu xây dựng cầu giao thông nông thôn, Hội Nông dân tỉnh đã tiến hành thẩm định, lựa chọn địa điểm cần thiết. Đến nay, Hội Nông dân tỉnh đã bàn giao được 5 chiếc cầu tại các huyện Long Phú, Thạnh Trị, Kế Sách, TX.Vĩnh Châu và TX.Ngã Năm. Tổng kinh phí thực hiện của dự án (trừ TX.Vĩnh Châu) là 500 triệu đồng; trong đó, chi phí vật tư là 360 triệu đồng do Tổng Lãnh sự quán Australia tài trợ, các chi phí khác trị giá 140 triệu đồng do địa phương và Hội Nông dân tỉnh đối ứng.

Bên cạnh đó, trong suốt quá trình thực hiện dự án, người dân trong đó có hội viên nông dân tại các địa phương đã trực tiếp tham gia đóng góp ngày công lao động, hiến một phần đất đai để thực hiện dự án. Sự đóng góp tích cực của người dân là điều kiện quan trọng để dự án được thực hiện thành công, thể hiện rõ tinh thần “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*”.

Có thể nói, niềm vui của người dân vùng nông thôn khi đi trên những chiếc cầu mới cũng chính là sự thành công của Dự án Xây dựng cầu thép lắp ghép kiểu mẫu vùng nông thôn. Bởi từ khi đưa vào sử dụng, những chiếc cầu thép của dự án đã giúp hội viên nông dân nói riêng và người dân vùng nông thôn nói chung được có thêm nhiều cơ hội tiếp cận các nhu cầu thiết yếu phục vụ đời sống và sản xuất. Qua đó, góp phần giúp người dân nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế, cải thiện đời sống, góp phần cùng địa phương xây dựng thành công nông thôn mới. □

Thành phố Sóc Trăng:

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

HẢI HÀ

Nhằm đạt mục tiêu xây dựng chính quyền thân thiện vì dân phục vụ, trong năm 2019, TP.Sóc Trăng đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác cải cách hành chính. Qua đó, đã tạo ra một bước tiến mới cho chất lượng phục vụ Nhân dân, đáp ứng tốt hơn nhu cầu nhiệm vụ phát triển của thành phố.

Công tác chỉ đạo, điều hành được xem là một trong những yếu tố tiên quyết đảm bảo cho công tác CCHC đạt mục tiêu. Nhận thức được điều này, nên trong năm qua, trên cơ sở bám sát sự chỉ đạo của tỉnh, Ủy ban nhân dân TP.Sóc Trăng tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác CCHC với một quyết tâm cao là tạo ra bước chuyển biến tích cực trong tiến trình xây dựng chính quyền thân thiện vì dân phục vụ.

Ngay từ đầu năm, thành

phố quan tâm xây dựng nhiều văn bản chỉ đạo như: Kế hoạch 07/KH-UBND, ngày 16/01/2019 về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn TP.Sóc Trăng; Kế hoạch 08/KH-UBND, ngày 16/01/2019 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019; Kế hoạch 09/KH-UBND, ngày 17/01/2019 về theo dõi thi hành pháp luật năm 2019 trên địa bàn thành phố; Kế hoạch 10/KH-UBND, ngày 22/01/2019 về kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm

pháp luật trên địa bàn TP.Sóc Trăng năm 2019... Trên cơ sở đó, lãnh đạo UBND thành phố phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng phòng chuyên môn của UBND, đồng thời thường xuyên chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về CCHC.

Từ việc tiếp tục được quan tâm chỉ đạo kịp thời, sát sao, công tác CCHC trong năm 2019 của TP.Sóc Trăng được đánh giá là đạt được một bước tiến quan trọng. Trong đó, đáng chú ý là nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính đã đạt hiệu quả cao. UBND TP.Sóc Trăng đã rút ngắn thời gian giải quyết thêm 6 thủ tục, bình quân rút ngắn đến 3 ngày giải quyết đối với các loại thủ tục hành chính. Cùng với UBND thành phố, tất cả 10 phường trên địa bàn thành phố đều xây dựng kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019; riêng Phường 2 và Phường 9 rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục gồm 2 thủ tục ở lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thực hiện công tác kiểm

soát thủ tục hành chính, UBND thành phố còn tiến hành cập nhật, niêm yết kịp thời, đầy đủ 256 thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND thành phố và đăng tải trên cổng thông tin điện tử thành phố; 10 phường của thành phố cũng niêm yết đầy đủ 123 thủ tục tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND phường. Bên cạnh đó, trong năm qua, thành phố đã tăng cường thực hiện cơ chế “Một cửa” và “Một cửa liên thông” và duy trì nề nếp. Hiện nay, 100% thủ tục hành chính của thành phố đều được thực hiện theo cơ chế “Một cửa”; đồng thời phối hợp thực hiện tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Hiện nay, 13/13 phòng, ban thuộc TP.Sóc Trăng đều thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến với 256 thủ tục hành chính mức độ 2 và 29 thủ tục hành chính mức độ 3; tất cả các phòng, ban thuộc UBND thành phố và 10 phường đều đã công bố hệ thống quản lý

chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

Để nâng cao chất lượng CCHC, lãnh đạo UBND TP.Sóc Trăng còn đặc biệt quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngày càng đạt chuẩn theo quy định, đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ. Thời gian qua, UBND đã cử 486 lượt cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng; thực hiện tinh giản biên chế, chuyển đổi vị trí công tác đối với 7 trường hợp. Qua đó, góp phần nâng cao một bước chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thành phố. Hiện nay, số lượng đạt chuẩn theo quy định trong đội ngũ cán bộ thành phố là 84/92 và công chức là 97/97; tất cả 10 phường đã xây dựng kế hoạch bố trí, sắp xếp 111/153 chức danh hoạt động không chuyên trách phường, khóm. Cùng với đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công tác, thành phố còn đặc biệt chú trọng rèn luyện đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm “vì nhân dân phục vụ” trong đội ngũ cán bộ, công

chức nhằm tạo sự gắn kết thân thiện giữa chính quyền với nhân dân; đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát nhằm để kịp thời phát hiện và xử lý, uốn nắn những hạn chế, yếu kém trong bộ máy hành chính. Theo ý kiến của nhiều người dân, việc đổi mới trong giải quyết thủ tục hành chính và thái độ nhiệt tình, thân thiện, chu đáo, khiêm tốn, cầu thị của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại UBND thành phố và các phường đã giúp cho người dân thấy ngày càng tự tin hơn khi đến cơ quan nhà nước để giải quyết thủ tục hành chính.

Có thể nói, với việc tiếp tục được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong lãnh đạo, chỉ đạo, công tác CCHC trên địa bàn TP.Sóc Trăng trong năm 2019 tiếp tục đạt được kết quả tích cực, tạo ra một bước tiến mới về chất lượng phục vụ nhân dân. Kết quả đạt được đã góp phần giúp cho thành phố có thêm điều kiện cần thiết để xây dựng thành công chính quyền thân thiện vì dân phục vụ. □

Cho phép xóa tiền chậm nộp, phạt chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng

THIỆN HẢI

Để giải quyết tình trạng nợ đọng thuế không còn khả năng nộp ngân sách, Chính phủ thấy cần thiết phải xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về khoan tiền nợ thuế, xóa tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước.

Trong Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV vào ngày 26-11-2019, với đa số đại biểu tán thành, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước. Nghị quyết này quy định về khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm

nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước, bao gồm tiền thuế, tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp, tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan phát sinh trước ngày Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 có hiệu lực thi hành.

Đối tượng được xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp thuế còn

nợ trước ngày 1-7-2020 mà không có khả năng nộp ngân sách Nhà nước bao gồm: Người nộp thuế là người đã chết; người bị Tòa án tuyên bố là đã chết, mất tích hoặc mất năng lực hành vi dân sự; người nộp thuế có quyết định giải thể gửi cơ quan quản lý thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh để làm thủ tục giải thể, cơ quan đăng ký kinh doanh đã thông báo người nộp thuế đang làm thủ tục giải thể trên hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp nhưng người nộp thuế chưa hoàn thành thủ tục giải thể; người nộp thuế đã nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản hoặc bị người có quyền, nghĩa vụ liên quan nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản; người nộp thuế không còn hoạt động kinh doanh tại địa chỉ kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng

ký kinh doanh và cơ quan quản lý thuế đã phối hợp với UBND xã, phường, thị trấn nơi người nộp thuế có trụ sở hoặc địa chỉ liên lạc để kiểm tra, xác minh thông tin người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký kinh doanh, địa chỉ liên lạc đã đăng ký với cơ quan quản lý thuế.

Các đối tượng khác được xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp thuế còn nợ trước ngày 1-7-2020 còn bao gồm: Người nộp thuế đã bị cơ quan quản lý thuế có văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền thu hồi hoặc đã bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc giấy phép thành lập và hoạt động, giấy phép hành

nhệ theo đề nghị của cơ quan quản lý thuế; người nộp thuế bị thiệt hại vật chất do gặp thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ; người nộp thuế cung ứng hàng hóa, dịch vụ được thanh toán trực tiếp bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước bao gồm cả nhà thầu phụ được quy định trong hợp đồng ký với chủ đầu tư và được chủ đầu tư trực tiếp thanh toán nhưng chưa được thanh toán.

Nghị quyết của Quốc hội cũng quy định về thẩm quyền xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với doanh nghiệp và tổ chức. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ quyết định xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp từ 15 tỷ đồng trở lên; Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp từ 10 tỷ đồng đến dưới 15 tỷ đồng; Tổng

cục trưởng Tổng cục Thuế và Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quyết định xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp từ 5 tỷ đồng đến dưới 10 tỷ đồng; Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp dưới 5 tỷ đồng; Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh.

Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 1-7-2020 và được tổ chức thực hiện trong thời hạn 3 năm kể từ ngày có hiệu lực thi hành. Việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp sẽ hỗ trợ, giải quyết kịp thời khó khăn cho người nộp thuế gặp thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ, tạo điều kiện cho người nộp thuế phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh. □

Quyền và nghĩa vụ của công dân qua tư vấn pháp luật

MAI KHÔI

*Tư vấn pháp luật nhằm mục đích nâng cao sự hiểu biết của người dân về quyền và nghĩa vụ của công dân. Để tìm hiểu rõ hơn về hoạt động tư vấn pháp luật cũng như của trung tâm tư vấn pháp luật theo quy định pháp luật, **Thông báo nội bộ** đã có cuộc trao đổi với đồng chí Huỳnh Hoàng Vũ - Phó Giám đốc Sở Tư pháp Sóc Trăng. Dưới đây là nội dung cuộc trao đổi.*

***Để thành lập trung tâm tư vấn pháp luật cần có những điều kiện gì và phạm vi hoạt động của trung tâm tư vấn pháp luật được quy định ra sao, thưa đồng chí?**

***Đồng chí Huỳnh Hoàng Vũ:** Theo Điều 5 Nghị định số 77/2008/NĐ-CP của Chính phủ, điều kiện thành lập trung tâm tư vấn pháp luật bao gồm: *Thứ nhất*, phải có ít nhất 2 tư vấn viên pháp luật hoặc tư vấn viên pháp luật và 1 luật sư hành nghề với tư cách cá

nhân làm việc theo hợp đồng lao động hoặc 2 luật sư hành nghề với tư cách cá nhân làm việc theo hợp đồng lao động. *Thứ hai*, phải có trụ sở làm việc của trung tâm.

Trung tâm tư vấn pháp luật được thực hiện tư vấn pháp luật; được cử luật sư làm việc theo hợp đồng cho trung tâm tham gia tố tụng để bào chữa, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức yêu cầu tư vấn pháp luật đối với vụ

việc mà trung tâm thực hiện tư vấn pháp luật; được thực hiện trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý. Bên cạnh đó, theo Điều 7 Nghị định số 77/2008/NĐ-CP của Chính phủ, trung tâm tư vấn pháp luật được nhận và thực hiện vụ việc trong tất cả các lĩnh vực pháp luật. Hoạt động tư vấn pháp luật bao gồm: tư vấn pháp luật miễn phí và tư vấn pháp luật có thù lao...

***Thưa đồng chí, hoạt động tư vấn pháp luật của trung tâm tư vấn pháp luật gồm những gì và người thực hiện tư vấn pháp luật được quy định cụ thể như thế nào và tiêu chuẩn ra sao?**

***Đồng chí Huỳnh Hoàng Vũ:** Hoạt động tư vấn pháp luật của trung tâm tư vấn pháp luật được quy định tại Khoản 1, Điều 7 Nghị định số 77/2008/NĐ-CP, bao gồm: *Thứ nhất*, hướng dẫn, giải đáp pháp luật. *Thứ hai*, tư vấn, cung cấp ý kiến pháp lý. *Thứ ba*, soạn thảo đơn, hợp đồng, di chúc và các giấy tờ khác. *Thứ tư*, cung cấp văn bản pháp luật, thông tin pháp luật. *Thứ năm*,

đại diện ngoài tố tụng cho người được tư vấn pháp luật để thực hiện các công việc có liên quan đến pháp luật, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác (theo Điều 3 Thông tư số 01/2010/BT-BTP, ngày 9-2-2019 của Bộ Tư pháp).

Người thực hiện tư vấn pháp luật bao gồm: Tư vấn viên pháp luật; luật sư hành nghề với tư cách cá nhân làm việc theo hợp đồng lao động cho trung tâm tư vấn pháp luật; cộng tác viên tư vấn pháp luật (theo Điều 18 Nghị định số 77/2008/NĐ-CP).

Về tiêu chuẩn của tư vấn viên pháp luật là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam phải có đủ tiêu chuẩn gồm: Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có phẩm chất đạo đức tốt, không phải là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án mà chưa được xóa án tích, có bằng cử nhân luật; có thời gian công tác pháp luật từ 3 năm trở lên (theo Điều 19 Nghị định số 77/2008/NĐ-CP).

Riêng cộng tác viên tư vấn pháp luật phải có các điều kiện gồm: Có đủ điều

kiện quy định tại các Điểm a, b Khoản 1, Điều 19 của Nghị định 77/2008/NĐ-CP của Chính phủ; người có bằng đại học khác làm việc trong các ngành, nghề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân; người thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi có bằng trung cấp luật hoặc có thời gian làm công tác pháp luật từ 3 năm trở lên hoặc có kiến thức pháp luật và có uy tín trong cộng đồng có thể làm cộng tác viên tư vấn pháp luật; cán bộ, công chức có thể làm cộng tác viên tư vấn pháp luật của trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh trong trường hợp việc làm cộng tác viên đó không trái với pháp luật về cán bộ, công chức (theo Khoản 1, Điều 22 Nghị định số 77/2008/NĐ-CP).

****Thưa đồng chí, quyền và nghĩa vụ của người thực hiện tư vấn pháp luật được quy định như thế nào?***

****Đồng chí Huỳnh Hoàng Vũ:***

Theo Điều 23 Nghị định số 77/2008/NĐ-CP, người thực hiện tư vấn pháp luật có quyền

được thực hiện tư vấn pháp luật trong phạm vi hoạt động của trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh nơi mình làm việc; được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; được hưởng thù lao từ việc thực hiện tư vấn pháp luật. Bên cạnh đó, người thực hiện tư vấn pháp luật có nghĩa vụ phải chịu trách nhiệm về nội dung tư vấn do mình thực hiện; tuân thủ các quy định của tổ chức chủ quản, quy định của nghị định này và các quy định khác có liên quan của pháp luật về luật sư, trợ giúp pháp lý; bồi hoàn thiệt hại do lỗi của mình gây ra trong khi thực hiện tư vấn pháp luật.

Ngoài ra, tại Khoản 1, Điều 14 Thông tư số 01/2010/BT-BTP của Bộ Tư pháp đã quy định, tư vấn viên pháp luật chỉ được làm việc cho một trung tâm tư vấn pháp luật hoặc 1 chi nhánh; tư vấn viên pháp luật có thể đồng thời kiêm nhiệm vị trí công tác khác của tổ chức chủ quản nhưng phải bảo đảm công việc đó không ảnh hưởng đến hoạt động tư vấn pháp luật. □